



# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

**SỐ 13/2023**  
Từ 03/4 - 07/4/2023

**TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**TIN TRUNG ƯƠNG**

**CHỈ ĐẠO NỘI DUNG**

\*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA  
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

**ÔNG PHẠM MINH HÙNG**  
VỤ TRƯỞNG  
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
BỘ NỘI VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

**BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY**

\*

TRUNG TÂM THÔNG TIN  
BỘ NỘI VỤ

**ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ**

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT  
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

**ĐIỆN THOẠI**

024.62821016

**EMAIL**

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

**WEBSITE**

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:**

**PHÁT HUY TINH THẦN VÌ NƯỚC, VÌ DÂN,  
TĂNG CƯỜNG KỶ CƯƠNG, KỶ LUẬT, PHẤN ĐẤU  
ĐẠT CAO NHẤT CÁC MỤC TIÊU NĂM 2023**

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu giữ vững bản lĩnh trước bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức, phát huy tinh thần vì nước, vì dân, vì nhiệm vụ chung, tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, tạo sinh kế cho người dân, không để lãng phí thời gian, nỗ lực phấn đấu thực hiện bằng được, đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ Đảng, Nhà nước đã giao.



Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu giữ vững bản lĩnh trước bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức.  
Ảnh: VGP/Nhật Bắc

Ngày 03/4, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị trực tuyến toàn quốc Chính phủ với địa phương và phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2023.

Hội nghị tập trung thảo luận tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và 3 tháng năm 2023, tình hình triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 3 Chương trình mục tiêu quốc gia, tình hình phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công; nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội Quý II năm 2023 và thời gian tới; đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách Nhà nước năm 2022.

**Cơ bản đạt được mục tiêu Trung ương, Quốc hội giao**

Các báo cáo và ý kiến tại Hội nghị thống nhất đánh giá, trong tháng 3 và Quý I, Chính phủ đã bám sát các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, nắm chắc diễn biến tình hình, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo theo phương châm "Đoàn kết kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả".

Chính phủ đã chỉ đạo tổ chức đón Tết Nguyên đán Quý Mão hiệu quả, bảo đảm vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, "không để ai không có Tết"; tổ chức nhiều hội nghị quan trọng để giải quyết các khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; tập trung thực hiện 3 đột phá chiến lược về thể chế, hạ tầng, nhân lực, thúc đẩy các công trình hạ tầng chiến lược, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, bố trí nguồn lực, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, bộ, ngành vào cuộc triển khai các dự án cao tốc.

Về kết quả nổi bật trong những tháng đầu năm, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế tiếp tục được chú trọng, chuẩn bị kỹ các dự án luật, pháp lệnh trình Quốc hội tại Kỳ họp bất thường thứ 2, Kỳ họp thứ 5. Chính phủ tổ chức 3 phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật, xem xét, cho ý kiến đối với 16 dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; ban hành 17 văn bản quy phạm và 54 nghị quyết. Chính phủ tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến người dân, doanh nghiệp, nhất là những lĩnh vực quan trọng như thuốc, trang thiết bị y tế, trái phiếu doanh nghiệp, thị trường bất động sản...

Các đại biểu cho rằng, chúng ta đã cơ bản thực hiện được mục tiêu của Trung ương, Quốc hội giao: Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng được thúc đẩy, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm; ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đối ngoại và hội nhập được tăng cường, mở rộng; công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực được đẩy mạnh; công tác tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế được quan tâm; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân tiếp tục được cải thiện.

Cụ thể, thị trường tiền tệ cơ bản ổn định trong bối cảnh nhiều biến động, lãi suất được điều chỉnh giảm 2 lần liên tục. Về các cân đối lớn, chúng ta đã thu đủ chi (thu ngân sách Nhà nước quý I đạt 30,3% dự toán, tăng 1,3% so với cùng kỳ); xuất đủ nhập (tính chung quý I xuất siêu 4,07 tỷ USD); làm đủ ăn (xuất khẩu gần 1,8 triệu tấn gạo, trị giá 0,95 tỷ USD, tăng 19,3% về lượng và tăng 30,2% về trị giá so với cùng kỳ); an ninh lương thực, năng lượng được bảo đảm; thị trường lao động phục hồi nhanh, cung ứng lao động cơ bản đáp ứng nhu cầu.

GDP Quý I tăng 3,32% trong điều kiện có rất nhiều khó khăn; 58/63 địa phương tăng trưởng dương, trong đó một số địa phương có mức tăng trưởng cao. Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội trong Quý I tăng 3,7% so với cùng kỳ. Số dự án FDI đăng ký mới tăng 58,6% so với cùng kỳ với tổng vốn đạt 3,4 tỷ USD (bằng cùng kỳ năm 2022); tổng giá trị vốn góp, mua cổ phần đạt gần 2,77 tỷ USD, tăng 51,8% so với cùng kỳ... Doanh nghiệp thành lập mới tháng 3 tăng cả 3 tiêu chí so với tháng 2: Số doanh nghiệp (60,9%), vốn (122,2%), lao động (81,4%); Quý I có 57.000 doanh nghiệp thành lập mới và hoạt động trở lại.

Công tác quy hoạch được thúc đẩy, cải cách hành chính được đẩy mạnh. Các cấp, các ngành quyết liệt triển khai các kết luận của Bộ Chính trị về xử lý các vấn đề, dự án tồn đọng, kéo dài như cơ cấu lại SBIC, ngân hàng phát triển, 3 dự án đạm; giải pháp về cho vay đặc biệt đối với SCB; cơ cấu lại các ngân hàng thương mại được kiểm soát đặc biệt...

Văn hóa xã hội được chú trọng, an sinh xã hội được bảo đảm (kinh phí trợ giúp Tết trên toàn quốc là 9.500 tỷ; hỗ trợ 18.300 tấn gạo cho gần 205.000 hộ với 1,2 triệu nhân khẩu). Dịch COVID-19 và các dịch bệnh khác được kiểm soát tốt. Các hoạt động lễ hội diễn ra sôi động nhưng giảm dần các mặt tiêu cực. Việt Nam tăng 12 bậc trong Báo cáo Hạnh phúc Thế giới.

### **Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính**

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn cho biết, Quy chế làm việc của Chính phủ được ban hành kèm theo Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18/6/2022 đã được các bộ, cơ quan, địa phương quán triệt và tổ chức thực hiện, thực tiễn cho thấy quy chế cơ bản phù hợp và đáp ứng yêu cầu thực tế, giúp nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Theo đó, tính thống nhất trong giải quyết công việc của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được đề cao, giảm nhiều vấn đề có ý kiến khác nhau trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Phân công, phân cấp, phân quyền, ủy quyền được đẩy mạnh, rõ thẩm quyền, trách nhiệm, tăng tính chủ động, tích cực trong chỉ đạo, điều hành. Cách thức giải quyết công việc của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đổi mới, bảo đảm đầy đủ, chặt chẽ, đúng thẩm quyền và quy trình quy định; chất lượng, tiến độ được nâng lên. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường...

Bên cạnh đó, việc thực hiện Quy chế còn một số tồn tại, hạn chế. Trong khi đó, theo thống kê sơ bộ chưa đầy đủ, hằng năm, có khoảng 500 - 600 vấn đề các thành viên Chính phủ phải cho ý kiến, khối lượng công việc là rất lớn. Văn phòng Chính phủ đề nghị các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan tiếp tục quan tâm, tổ chức thực hiện nghiêm túc hơn nữa Quy chế tại bộ, cơ quan mình, góp phần đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền, tăng cường bảo đảm kỷ luật, kỷ cương của hệ thống hành chính Nhà nước.

### **Cơ bản tháo gỡ nhiều vướng mắc về mua sắm thuốc, thiết bị y tế**

Theo Bộ trưởng Bộ Y tế Đào Hồng Lan, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã hết sức quan tâm, ban hành chính sách cụ thể để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của ngành. Việc Chính phủ ban hành Nghị quyết số 30/NQ-CP tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP về quản lý trang thiết bị y tế đã cơ bản tháo gỡ các vướng mắc trong hoạt động nhập khẩu, đấu thầu, mua sắm thuốc, trang bị, vật tư y tế, hoạt động của các bệnh viện cơ bản đã trở lại bình thường. Mặt khác, nhiều vấn đề liên quan thanh toán chi phí khám chữa bệnh, bảo hiểm y tế, tiếp nhận các trang thiết bị, vật tư được hiến tặng... cũng được giải quyết.

Bộ trưởng nhắc tới nhiều ví dụ cụ thể như Bệnh viện Việt Đức đã mở lại 5 gói thầu trước đây phải dừng, Bệnh viện Bạch Mai vừa mở được gói thầu trị giá 200 tỷ đồng; hoạt động của các bệnh viện tại Khánh Hòa, Quảng Ninh, TP. Hồ Chí Minh... Cuối tuần qua, Bộ đã tiến hành gia hạn đợt 3 giấy phép lưu hành thuốc và đến nay, đã có 10.353 thuốc, nguyên liệu làm thuốc, vaccine và sinh phẩm y tế được gia hạn.

"Khi Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái ký ban hành Nghị quyết số 30/NQ-CP, nhiều lãnh đạo bệnh viện nhắn cho tôi là bệnh viện đã được 'hồi sinh'", Bộ trưởng Đào Hồng Lan chia sẻ.

Đồng tình với nhận định này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Phan Văn Mãi cho hay, thành phố vừa hoàn thành việc mua sắm tập trung thuốc, vật tư y tế trị giá 1.481 tỷ

đồng và các bệnh viện cũng cơ bản thực hiện được việc mua sắm, các khó khăn nhìn chung được giải quyết, tuy nhiên một số bệnh viện còn lúng túng.

Thông tin thêm về tình hình kinh tế - xã hội của TP. Hồ Chí Minh, Chủ tịch Phan Văn Mãi cho hay qua khảo sát, các doanh nghiệp gặp 4 nhóm khó khăn về thị trường thu hẹp (hơn 41% doanh nghiệp); giá nguyên liệu đầu vào tăng, thiếu vốn, thiếu nhân lực. Thời gian tới, một trong những ưu tiên của thành phố là tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp về các vấn đề này, đồng thời đẩy mạnh giải ngân đầu tư công...

### **Quyết tâm cao hơn để hoàn thành các mục tiêu đã đề ra**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Trần Sĩ Thanh nhất trí rất cao với phát biểu của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn về vấn đề đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền, tăng cường kỷ luật, kỷ cương. Ông khẳng định nếu làm tốt vấn đề này, đồng thời đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thì tình hình kinh tế - xã hội sẽ khởi sắc hơn trong 3 tháng cuối năm.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội cho hay, 2023 là năm đầu tiên Hà Nội thực hiện phân cấp, ủy quyền 700 thủ tục hành chính và 10 nhiệm vụ quản lý hành chính cho cấp quận, huyện. Đây cũng là một lý do để trong Quý I, Hà Nội có mức tăng trưởng 5,8%, trong đó dịch vụ tăng 7%; thu ngân sách đạt 128.000 tỷ đồng, riêng thu nội địa 121.000 tỷ đồng, đạt 40% dự toán; giải ngân hơn 5.000 tỷ đồng, đạt khoảng 11%...

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Nguyễn Văn Sơn cho biết quy hoạch tỉnh vừa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 30/3. Ông cảm ơn Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ủng hộ, quyết liệt chỉ đạo, giải quyết rất nhiều vướng mắc để thúc đẩy tuyến cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ và tỉnh đang nỗ lực hoàn thành tuyến này trong năm 2023.

Tỉnh Tuyên Quang cũng quyết liệt thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ ngay từ những ngày đầu năm và trong Quý I, GRDP tăng khá cao, khoảng 8,42% dù vẫn chưa đạt kỳ vọng trên 9%, trong đó giá trị sản xuất công nghiệp tăng trưởng khoảng 25% so với cùng kỳ.

Tỉnh Tuyên Quang đang tập trung cao độ để trong tháng 5 khởi công dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1) đã được Chính phủ bố trí nguồn lực; lập các tổ công tác thúc đẩy giải ngân đầu tư công, phân đầu 6 tháng đầu năm giải ngân trên 60%; triển khai quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại cuộc làm việc với tỉnh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Trần Văn Hiệp nhìn nhận, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã rất nỗ lực, kịp thời phản ứng chính sách với các vấn đề cấp bách chưa có tiền lệ, như vấn đề thiếu thuốc, vật tư, sinh phẩm y tế; các vấn đề liên quan chính sách tiền tệ, tài khóa, tín dụng được tháo gỡ kịp thời; lĩnh vực bất động sản có Nghị quyết số 33/NQ-CP; kiểm soát được lạm phát...

Theo ông Trần Văn Hiệp, các địa phương cũng đánh giá rất cao việc xử lý các vấn đề cá biệt, có những vấn đề tưởng như nhỏ nhưng góp phần tháo gỡ vấn đề chung cho tất cả các địa phương như vấn đề mỏ vật liệu cho các dự án xây dựng cao tốc hay vấn đề liên quan sát sừng tới người dân như đăng kiểm xe ô tô...

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thắng - cơ quan có số vốn đầu tư công lớn nhất, cho biết trong Quý I, đã giải ngân được khoảng 17% và bình quân mỗi tháng giải ngân

khoảng 8.000 tỷ đồng. Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng khẳng định, nếu giải ngân đầu tư công được thúc đẩy mạnh trong Quý II sẽ tạo dư địa tăng trưởng; đồng thời, cần tăng cường tháo gỡ các khó khăn cho doanh nghiệp, đặc biệt là các dự án dở dang để giải phóng nguồn lực rất lớn.

### **Giữ vững bản lĩnh, bình tĩnh trước khó khăn, thách thức**

Phát biểu kết luận Hội nghị, Thủ tướng Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thắng Phạm Minh Chính cơ bản nhất trí với các báo cáo và ý kiến tại Hội nghị. Theo đó, tình hình kinh tế - xã hội Quý I nhìn chung có xu hướng tích cực, đạt kết quả khả quan trên các lĩnh vực.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, các khó khăn, thách thức còn nhiều. Ngay từ đầu năm, chúng ta đã nhận định tình hình có khó khăn, thách thức nhiều hơn cơ hội, thuận lợi và đến nay, chúng ta càng thấy nhận định này là đúng.

Thủ tướng Chính phủ chỉ rõ, ổn định kinh tế vĩ mô chưa thực sự vững chắc, tăng trưởng chưa được như kỳ vọng và mục tiêu đề ra, lạm phát cơ bản Quý I tăng 5,01% so với cùng kỳ. Tăng trưởng tín dụng thấp, rủi ro nợ xấu gia tăng, bất ổn bên ngoài tác động tình hình trong nước. Sản xuất công nghiệp tăng trưởng âm, một số trung tâm công nghiệp lớn tăng trưởng sụt giảm. Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn khó khăn, nhất là tiếp cận vốn. Thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp cần các biện pháp xử lý tích cực hơn. Đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. An ninh, trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn nhiều nguy cơ, nhất là nguy cơ cháy nổ, tội phạm ma túy...

Thủ tướng chỉ ra một số nguyên nhân quan trọng như tác động rất nặng nề từ bên ngoài, thị trường quốc tế; đại dịch COVID-19 tuy đã được kiểm soát nhưng hậu quả còn kéo dài, không thể giải quyết trong một vài năm, tác động nhiều mặt tới sản xuất kinh doanh; một số khó khăn, yếu kém của nội tại nền kinh tế kéo dài nhiều năm nhưng bộc lộ rõ nét sau đại dịch COVID-19; một số Bộ, ngành, địa phương có lúc, có nơi thiếu chủ động, chưa kịp thời trong phản ứng chính sách; một bộ phận cán bộ còn trì trệ, trách nhiệm chưa cao, thậm chí né tránh, sợ trách nhiệm, nhất là liên quan tới định giá, đấu thầu, mua sắm...

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh bài học bám sát thực tiễn, phản ứng nhanh với tình hình, chủ động, sáng tạo, đoàn kết, thống nhất, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả hơn, không né tránh, đùn đẩy.

Thời gian tới, dự báo tình hình quốc tế còn phức tạp, khó lường; khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi, cần phát huy tinh thần trách nhiệm cao nhất, trước Đảng, Nhà nước và nhân dân, nỗ lực, quyết tâm hơn nữa, làm việc có trọng tâm, trọng điểm hơn nữa.

Nhấn mạnh các quan điểm chỉ đạo, điều hành, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu bám sát Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, sự lãnh đạo của Trung ương, Bộ Chính trị và lãnh đạo chủ chốt, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2021 - 2030, các kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025, các nghị quyết, chỉ thị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để cụ thể hóa, tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tập trung thúc đẩy 3 động lực tăng trưởng (đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng).

Trong khó khăn, phức tạp, cần giữ vững bản lĩnh, bình tĩnh, quyết tâm cao hơn, sáng tạo hơn; nỗ lực lớn hơn, hành động quyết liệt, hiệu quả hơn, đặc biệt không để lãng phí thời gian, chủ động, kịp thời giải quyết công việc. Lấy nội lực là cơ bản, là chiến lược, lâu dài là quyết

định, ngoại lực là quan trọng và đột phá; phát huy tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường, lấy khó khăn, thách thức, áp lực là động lực phấn đấu vươn lên, tập trung thúc đẩy sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng, tạo công ăn việc làm và sinh kế của người dân.

Nắm chắc diễn biến tình hình trong nước, quốc tế; nâng cao năng lực phân tích, dự báo; huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; kết hợp hài hòa, chặt chẽ giữa nguồn lực bên trong và bên ngoài, giữa Trung ương và địa phương, giữa sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi gắn, tăng cường kiểm tra, giám sát.

Tăng cường đoàn kết, thống nhất; giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện nghiêm các quy chế làm việc, không bỏ sót công việc; khắc phục kịp thời các hạn chế trong phản ứng chính sách của một số cơ quan, đơn vị; giữ đúng nguyên tắc hành động, đồng thời, căn cứ diễn biến thực tiễn để chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành. Kịp thời phát hiện, đề xuất các chính sách để ứng phó với những phát sinh; tháo gỡ những điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc; cái gì thuộc thẩm quyền thì phải chủ động làm, không trông chờ ỷ lại; đề xuất, kiến nghị những vấn đề vượt thẩm quyền.

Trong mọi trường hợp phải giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, tăng cường đối ngoại, hội nhập quốc tế và đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận của xã hội.

### **Tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, tạo sinh kế cho người dân**

Về các nhiệm vụ chung, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tiếp tục nhất quán giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn. Theo đó, điều hành cân bằng, hợp lý, hiệu quả giữa lãi suất và tỷ giá, tăng trưởng và lạm phát, cung và cầu, giữa chính sách tiền tệ và chính sách tài khoá, giữa tình hình bên trong và bên ngoài.

Tập trung làm tốt công tác quy hoạch, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, 3 Chương trình mục tiêu quốc gia; Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế, phát huy vai trò tích cực hơn của các tổ công tác thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, tạo sinh kế cho người dân, nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền việc cơ cấu lại nợ, khoan nợ, giãn nợ, giảm chi phí doanh nghiệp; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, rà soát, hoàn thiện thể chế, tháo gỡ khó khăn pháp lý; tập trung đào tạo nguồn nhân lực; xây dựng hạ tầng chiến lược. Nâng cao hiệu quả phối hợp chặt chẽ giữa các Bộ, ngành, địa phương, không trông chờ, ỷ lại, không để địa phương phải đi lại nhiều mà không được việc.

Thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hoá, xã hội, môi trường, bảo đảm đời sống của nhân dân; giải quyết dứt điểm các vấn đề liên quan, không để thiếu thuốc, trang thiết bị y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho người dân. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giám sát. Củng cố, tăng cường quốc phòng an ninh, phòng chống tội phạm; đẩy

mạnh đôi ngoại và hội nhập chủ động, tích cực sâu rộng, thực chất, hiệu quả; tăng cường công tác truyền thông, truyền thông chính sách.

### **Nghiên cứu các giải pháp cơ cấu lại nợ, khoanh nợ, giãn nợ**

Về nhiệm vụ cụ thể, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thực hiện chính sách tiền tệ chắc chắn, chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; phối hợp đồng bộ, chặt chẽ với chính sách tài khoá mở rộng hợp lý có trọng tâm, trọng điểm; chỉ đạo các ngân hàng tiếp tục tiết giảm chi phí, giảm lãi suất cho vay, bảo đảm tăng trưởng tín dụng hợp lý và tập trung cho các lĩnh vực ưu tiên; xử lý hiệu quả các vấn đề liên quan ngân hàng yếu kém; rà soát, góp phần tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản, phát triển nhà ở, nhất là gói 120.000 tỷ đồng theo Nghị quyết số 33/NQ-CP của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững; đề xuất các cấp có thẩm quyền giải pháp cơ cấu lại nợ, khoanh nợ, giãn nợ...

Bộ Tài chính tăng cường quản lý thu chi ngân sách, tiết kiệm chi tối đa trong chi thường xuyên; khẩn trương trình cấp có thẩm quyền chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất; báo cáo cấp thẩm quyền vấn đề thuế tối thiểu toàn cầu; hoàn thiện báo cáo về tình hình thị trường trái phiếu doanh nghiệp giai đoạn 2022 - 2023 và đề xuất giải pháp.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoàn thành việc phân bổ chi tiết các kế hoạch đầu tư vốn ngân sách năm 2023, vốn cho chương trình phục hồi; chủ trì, tiếp tục rà soát cắt giảm các điều kiện kinh doanh, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; chuẩn bị thật tốt việc trình Quốc hội ban hành một số nghị quyết liên quan tháo gỡ vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh.

Bộ Xây dựng thực hiện tốt Nghị quyết số 33/NQ-CP của Chính phủ, góp phần giải quyết những khó khăn của thị trường bất động sản. Tổ công tác tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản phải đi từng địa phương, rà soát từng dự án, từng doanh nghiệp, từ việc giải quyết tại các dự án, địa phương cụ thể để nhân rộng.

Bộ Công Thương tập trung hoàn thành Quy hoạch điện VIII trong tháng 4; mở rộng thị trường, tiếp tục đàm phán các FTA (vừa đàm phán xong với Israel và tiếp tục đàm phán với UAE). Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm, bảo đảm nông nghiệp vẫn là trụ đỡ của nền kinh tế; tiếp tục nâng cao, cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; tập trung tháo gỡ thẻ vàng IUU của EC.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chuẩn bị tốt cho Hội nghị Trung ương sắp tới dự kiến thảo luận về một số chính sách xã hội; tổ chức tốt các hoạt động nhân Ngày Quốc tế Lao động 1/5. Bộ Y tế tiếp tục tháo gỡ, xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc trong mua sắm, đấu thầu thuốc và trang thiết bị y tế, dứt khoát không để thiếu. Bộ Giáo dục và Đào tạo chuẩn bị tốt cho kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông, Đại học, Cao đẳng và chuẩn bị thực hiện Chi thị của Thủ tướng Chính phủ về tự chủ đại học.

Bộ Khoa học và Công nghệ khẩn trương bàn giao Khu công nghệ cao Hoà Lạc về thành phố Hà Nội, hoàn thiện đề án về nâng cao năng suất lao động quốc gia. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá; nghiên cứu, đề xuất Quốc hội các cơ chế, chính sách tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho ngành du lịch. Ủy

ban Dân tộc tập trung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Bộ Nội vụ khẩn trương thúc đẩy triển khai việc sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết của Bộ Chính trị; tiếp tục nghiên cứu, cắt giảm thủ tục hành chính. Thanh tra Chính phủ khẩn trương tổng hợp các khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án của các cơ quan chức năng, đề xuất giải pháp với cấp có thẩm quyền; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

Bộ Quốc phòng theo dõi chặt tình hình khu vực, quốc tế, làm tốt công tác tham mưu chiến lược, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia. Bộ Công an làm tốt công tác phòng chống tội phạm, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, thực hiện tốt Đề án 06, tháo gỡ khó khăn về thủ tục trong công tác phòng cháy, chữa cháy. Bộ Ngoại giao đẩy mạnh công tác nắm tình hình quốc tế, có tham mưu phù hợp với cấp có thẩm quyền. Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác truyền thông để tăng đồng thuận, niềm tin và ngăn chặn, phản bác các thông tin xấu, độc, xuyên tạc, chống phá. Viện Hàn lâm khoa học xã hội, Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ làm tốt hơn nữa công tác tham mưu chiến lược.

Các địa phương thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực, nhất là chăm lo đời sống nhân dân và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, sản xuất kinh doanh. Làm tốt công tác quy hoạch, công tác giải phóng mặt bằng, vận động nhân dân để triển khai các dự án hạ tầng chiến lược, các chương trình mục tiêu quốc gia, giải ngân đầu tư công... Thủ tướng Chính phủ tán thành đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc các địa phương thành lập tổ công tác giải quyết các khó khăn, vướng mắc kịp thời hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư, các dự án.

Thủ tướng Chính phủ lưu ý chuẩn bị tốt các chương trình, đề án, báo cáo trình Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, bảo đảm tiến độ và nâng cao chất lượng.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng, Trưởng ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố phát huy hơn nữa vai trò người đứng đầu, vì nước, vì dân, vì nhiệm vụ chung, nỗ lực phấn đấu thực hiện bằng được, đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ Đảng, Nhà nước đã giao.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023**

Ngày 04/4, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số quốc gia Quyết định số 17/QĐ-UBQGČDS ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023.



Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023 đặt mục tiêu tập trung chỉ đạo, điều phối các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số theo hướng mang lại kết quả thực chất, bền vững, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng thuộc các Chương trình, Chiến lược quốc gia về phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

Năm 2023 là Năm Dữ liệu số quốc gia, tập trung vào thực hiện một số chỉ tiêu quan trọng cụ thể như sau:

### **Dữ liệu số**

Phấn đấu 100% Bộ, ngành, địa phương ban hành danh mục cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý và kế hoạch, lộ trình cụ thể để xây dựng, triển khai các cơ sở dữ liệu trong danh mục. 100% Bộ, ngành, địa phương ban hành kế hoạch về dữ liệu mở, bao gồm danh mục dữ liệu mở, công bố dữ liệu mở của cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý và mức độ tối thiểu cần đạt được trong từng giai đoạn của kế hoạch; cung cấp lần đầu dữ liệu mở theo kế hoạch. 100% Bộ, ngành, địa phương cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (NDXP/LGSP).

Trên 30% Bộ, ngành, địa phương triển khai nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp cấp bộ, cấp tỉnh, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động. 100% Bộ, ngành, địa phương triển khai chức năng kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh để người dân, doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. 100% Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp nhà nước triển khai các hoạt động nâng cao năng lực phát triển và quản trị dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.

100% các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học và các trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân đang hoạt động đào tạo các trình độ cao đẳng, đại học đã tiến hành rà soát các chương trình đào tạo để xem xét bổ sung, lồng ghép nội dung, chuẩn đầu ra về dữ liệu lớn, thiết kế, phân tích, xử lý dữ liệu phù hợp với đặc thù tương ứng của từng ngành, nghề đào tạo. 100% các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng.

### **Chính phủ số**

Kế hoạch đặt chỉ tiêu 100% Bộ, ngành, địa phương triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

100% Bộ, ngành, địa phương hoàn thành triển khai hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh trên cơ sở hợp nhất cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử. 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 40% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

30% thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch

vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; 50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa. Trên 30% Bộ, ngành, địa phương triển khai trợ lý ảo phục vụ hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức và phục vụ người dân. Trên 10% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý. Trên 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

### **Kinh tế số**

Phần đầu tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GDP trên 16%. Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ trên 8,5%. 100% Bộ, ngành, địa phương ban hành và tổ chức triển khai kế hoạch phát triển kinh tế số và xã hội số thuộc phạm vi quản lý. 100% Bộ, ngành, địa phương triển khai các hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, y tế thuộc phạm vi quản lý. Trên 90% doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số, trên 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số.

### **Xã hội số**

Kế hoạch đặt chỉ tiêu tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh trên 80%. Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng trên 85%. Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 30%. Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân trên 20%. Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác trên 75%. Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 60%. Tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa trên 30%. Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử trên 80%.

### **An toàn, an ninh mạng**

Phần đầu tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trên 80%. Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trên 30%. Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản trên 20%. Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng có sử dụng giải pháp an toàn thông tin mạng cơ bản đạt trên 10%.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ chủ trì, chỉ đạo triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức để quản lý đồng bộ, thống nhất, minh bạch, kịp thời, tạo nguồn dữ liệu cốt lõi cho phát triển Chính phủ số; xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách đặc thù cho lực lượng cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số và an toàn, an ninh mạng trong cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương.

Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ cũng phân công nhiệm vụ cụ thể đối với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ trưởng Bộ Công Thương; Bộ trưởng Bộ Tài chính; Bộ trưởng Bộ

Kế hoạch và Đầu tư; Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ trưởng Bộ Y tế; Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

Đồng thời, Quyết định cũng nêu rõ nhiệm vụ trọng tâm phân công Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo...

*Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*

## KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

Ngày 06/4, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 346/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Trong đó, giao Bộ Nội vụ tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho các đối tượng là cán bộ, công chức, người làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở của các Bộ, ban, ngành, cơ quan trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập.

Theo Kế hoạch, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 4 ngày 10/11/2022, có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2023 (Luật). Để triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở kịp thời, thống nhất, hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật.

Mục đích nhằm xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả. Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước. Nâng cao nhận thức về Luật và trách nhiệm của các cấp, các ngành, Nhân dân và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc thi hành Luật.

**Quý II và Quý III/2023, tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật**

Trong đó, Quý II và Quý III/2023, Bộ Nội vụ chủ trì tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật đối với các cơ quan trung ương và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật tại các địa phương.

Năm 2023 và các năm tiếp theo, Bộ Thông tin và Truyền thông; Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, các phương tiện thông tin đại chúng khác ở trung ương và địa phương thường xuyên tổ chức tuyên truyền Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Bộ Nội vụ tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho các đối tượng là cán bộ, công chức, người làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở của các Bộ, ban, ngành, cơ quan trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho cán bộ, công chức của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho cán bộ Mặt trận các cấp và thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

Đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho đoàn viên công đoàn, người lao động trong các tổ chức có sử dụng lao động, thành viên Ban Thanh tra nhân dân trong cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng lao động.

### **Xây dựng văn bản quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật**

Về xây dựng văn bản quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật; xây dựng Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở, tháng 4 năm 2023, Bộ Nội vụ trình Chính phủ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Cũng trong tháng 4 năm 2023, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch trình Chính phủ xây dựng Nghị định quy định chi tiết Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

Tháng 6 năm 2023, Bộ Tài chính hoàn thành xây dựng Thông tư hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí về thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc cấp kinh phí cho Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

Năm 2023, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an ban hành văn bản quy định việc thực hiện dân chủ trong nội bộ các cơ quan của Quân đội nhân dân, Công an nhân dân; Hội đồng nhân dân các cấp ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn.

Quý IV năm 2023, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và cơ quan, đơn vị trực thuộc theo phân cấp quản lý; Ủy ban nhân dân cấp xã; doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp ngoài nhà nước ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở.

*Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*

## CHỈ ĐẠO CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**\* Ngày 05/4, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ký ban hành Công điện số 220/CD-TTg về việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác phòng cháy, chữa cháy.**

Theo đó, thời gian qua, các Bộ, ngành, địa phương, nhất là Bộ Công an đã tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt, có hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy, bước đầu đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo chuyên biến tích cực, kiềm chế và giảm cả ba tiêu chí về số vụ, thiệt hại về người và tài sản do cháy gây ra.

Tuy nhiên, quá trình rà soát, kiểm tra phát hiện nhiều công trình, cơ sở chưa bảo đảm đầy đủ các điều kiện an toàn về phòng chống cháy, nổ theo quy định pháp luật, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn, buộc phải tạm dừng hoạt động, làm gián đoạn hoạt động đầu tư xây dựng, sản xuất, kinh doanh.

Để bảo đảm tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, đồng thời phục vụ có hiệu quả hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành, địa phương rà soát chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy để kịp thời sửa đổi, bổ sung ngay theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung; đẩy mạnh cải cách, cắt giảm mạnh thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế, xã hội.

Phân loại cụ thể theo nhóm các công trình, cơ sở có khó khăn, vướng mắc trong việc khắc phục sau kiểm tra, rà soát; chủ động, kịp thời giải đáp, hướng dẫn đầy đủ, cụ thể chi tiết các quy định và giải pháp để cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người dân khắc phục tổng thể các vi phạm, thiếu sót về phòng cháy, chữa cháy của công trình, cơ sở, phục vụ có hiệu quả hoạt động đầu tư xây dựng, sản xuất, kinh doanh (hoàn thành trước ngày 30 tháng 4 năm 2023).

Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các Bộ, ngành, địa phương khẩn trương rà soát, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc về phòng cháy, chữa cháy trong đầu tư xây dựng nhà và công trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.

Làm rõ nguyên nhân để có giải pháp bổ sung, sửa đổi theo thẩm quyền ngay những tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, bảo đảm phù hợp với thực tiễn của Việt Nam, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động đầu tư xây dựng, sản xuất, kinh doanh, đồng thời cương quyết cắt giảm thủ tục hành chính rườm rà không cần thiết đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy (báo cáo kết quả thực hiện với Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30/4/2023).

**Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:**

Xác định rõ vai trò, trách nhiệm xử lý ngay những hạn chế, bất cập, cản trở trong quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn mình quản lý. Chỉ đạo có giải pháp cụ thể, chi

tiết để xử lý dứt điểm những vi phạm về phòng cháy, chữa cháy trong đầu tư xây dựng theo thẩm quyền để khẩn trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về phòng cháy, chữa cháy, phục vụ có hiệu quả hoạt động đầu tư xây dựng, sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.

Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc về phòng cháy, chữa cháy ngoài thẩm quyền giải quyết để kiến nghị Bộ Công an, Bộ Xây dựng hướng dẫn hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền kịp thời giải quyết (gửi về Bộ Công an, Bộ Xây dựng trước ngày 20 /4/2023).

### **Thủ tướng Chính phủ cũng yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương:**

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, nhất là những quy định, giải pháp tháo gỡ khó khăn, bất cập trong công tác phòng cháy, chữa cháy đã ban hành để người dân, doanh nghiệp kịp thời nắm bắt và thuận lợi trong triển khai thực hiện.

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm trong quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc hướng dẫn tháo gỡ ngay những khó khăn, vướng mắc về phòng cháy, chữa cháy thuộc thẩm quyền và báo cáo đề xuất các cấp nếu vượt thẩm quyền.

Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, định kỳ hàng tháng báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình, kết quả thực hiện Công điện này.

*Nguồn: xaydungchinh sach.chinhphu.vn*

## **KHẨN TRƯỞNG THÁO GỠ 3 ĐIỂM NGHẼN CỦA ĐỀ ÁN 06**

Chủ trì cuộc họp với các Bộ, ngành về tình hình thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), chiều ngày 04/4, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà chỉ ra 3 điểm nghẽn về pháp lý, nhân lực và hạ tầng, phải khẩn trương tháo gỡ.

Theo báo cáo của Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư, hiện còn 5 bộ, ngành chưa hoàn thành rà soát, đề xuất các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung để chuyển đổi quy trình, phương thức thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công từ trực tiếp sang môi trường điện tử.

Trong tổng số 48 thông tư, quyết định, văn bản pháp luật của 16 bộ, ngành quy định về việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy, xác nhận thông tin nơi cư trú khi giải quyết thủ tục hành chính... mới chỉ có Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ động sửa đổi, bổ sung.

Tại nhiều địa phương, cán bộ, công chức giải quyết thủ tục hành chính chưa nhận thức được việc phải khai thác, sử dụng thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Khảo sát của Bộ Thông tin và Truyền thông tại 9 địa phương cho thấy, giao diện cổng dịch vụ công còn phức tạp, thanh toán trực tuyến còn hạn chế, các trường thông tin có sẵn

trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chưa được tự động điền vào biểu mẫu, chưa tái sử dụng các thông tin công dân khi giải quyết thủ tục hành chính.

Hệ thống thông tin giải quyết tại một số địa phương do nhiều đơn vị cung cấp triển khai, hạ tầng đường truyền chưa bảo đảm, nhiều nội dung chưa bảo đảm an ninh, an toàn bảo mật.

Hiện vẫn còn 8 cơ sở dữ liệu ngành của 6 bộ, ngành chưa thực hiện kết nối, chia sẻ; chưa thực hiện đồng bộ dữ liệu mới phát sinh sau khi kết nối; dữ liệu một số bộ, ngành đang phân tán tại địa phương, chưa tập trung về Trung ương.

Tại cuộc họp, đại diện một số Bộ, ngành nêu khó khăn, vướng mắc đối với người dân trong quá trình thực hiện dịch vụ công liên thông; kết nối phần mềm để xử lý hồ sơ dịch vụ công liên thông trong hệ thống nghiệp vụ; thực hiện nhóm dịch vụ công liên thông "Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi", "Đăng ký khai tử-xoá đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí"....

Kết luận cuộc họp, Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Tư pháp đẩy mạnh rà soát, đôn đốc, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành để đẩy nhanh việc rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến thực hiện Đề án 06, "đặc biệt là trách nhiệm của các bộ trưởng, trưởng ngành".

Về việc bảo đảm nguồn nhân lực khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong cung cấp dịch vụ công, giải quyết thủ tục hành chính, Phó Thủ tướng giao Bộ Nội vụ xây dựng đề án cụ thể, về tập huấn, đào tạo, tổ chức bộ máy cán bộ, công chức nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ về giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để triển khai Đề án 06 tại địa phương; ban hành hướng dẫn về lưu trữ hồ sơ khi giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;...

Bộ Thông tin và Truyền thông khẩn trương dự báo đầy đủ, chi tiết về yêu cầu hạ tầng, thiết bị, máy móc bảo đảm tính đồng bộ, khả năng tương thích của phần mềm, hệ thống khi vận hành hệ thống xuyên suốt từ Trung ương xuống đến cấp tỉnh, huyện, xã; đồng thời, từng bộ, ngành, địa phương phải chịu trách nhiệm đầu tư, mua sắm bảo đảm triển khai Đề án 06 theo đúng lộ trình, kế hoạch, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## CÔNG KHAI VIỆC TIẾP THU Ý KIẾN ĐÓNG GÓP CHO DỰ THẢO LUẬT ĐẤT ĐAI (SỬA ĐỔI)

Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà nhấn mạnh yêu cầu này khi làm việc với Bộ Tài nguyên và Môi trường và cơ quan liên quan về tổng hợp, tiếp thu ý kiến nhân dân đối với Luật Đất đai (sửa đổi), chiều ngày 04/4.

Đánh giá cao công tác lấy ý kiến dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), Phó Thủ tướng nhấn mạnh quan trọng nhất phương pháp, kết quả tiếp thu ý kiến của nhân dân một cách khoa học,

thực chất, hiệu quả, trung thực, khách quan, "đây là công sức, tâm huyết của các bộ ngành, cơ quan, tổ chức chính trị-xã hội từ Trung ương đến địa phương".

Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Minh Ngân cho biết việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân được thực hiện từ ngày 03/01/2023 đến ngày 15/3/2023; đã được các cơ quan Trung ương, bộ, ngành, chính quyền địa phương các cấp triển khai nghiêm túc, hiệu quả với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thu hút được sự quan tâm đông đảo của các tầng lớp Nhân dân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, thực sự trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, sự kiện chính trị - pháp lý quan trọng.

Tính đến hết ngày 2/4, đã có 11.685.461 lượt ý kiến. Cụ thể: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư với 1.159.990 lượt ý kiến; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất với 1.004.674 lượt ý kiến; tài chính đất đai; giá đất với 979.736 lượt ý kiến; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất với 951.748 lượt ý kiến... Công tác tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu ý kiến của nhân dân được thực hiện ngay trong quá trình lấy ý kiến.

"Riêng báo cáo tiếp thu, giải trình của nhân dân dày khoảng 300 trang, còn báo cáo tổng hợp, phân loại các ý kiến để đối chiếu, so sánh, tiếp thu, giải trình nếu in ra dày khoảng 3.000 trang. Việc tiếp thu ý kiến của nhân dân được thực hiện rất đầy đủ", Thứ trưởng Lê Minh Ngân nói.

Tại cuộc họp, Thứ trưởng Lê Minh Ngân đã báo cáo phương án tiếp thu, giải trình các vấn đề khó, lớn, còn ý kiến khác nhau.

Cụ thể là quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm; thẩm quyền thu hồi đất quốc phòng, đất an ninh. Đối tượng được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất. Quyền lựa chọn hình thức giao đất, cho thuê đất của đơn vị sự nghiệp công lập. Hình thức cho thuê đất trả tiền hàng năm hoặc một lần đối với trường hợp sử dụng đất thương mại dịch vụ có nhà nghỉ dưỡng và đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật du lịch, đất xây dựng công trình công cộng có mục đích kinh doanh. Sử dụng đất để thực hiện dự án phát triển kinh tế-xã hội thông qua việc thỏa thuận về quyền sử dụng đất. Thời điểm cấp giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không có giấy tờ về quyền sử dụng đất...

Để bảo đảm tính đồng bộ với Luật Đất đai (sửa đổi) sau khi ban hành, Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành rà soát, thống nhất quy định đối với những luật đã có trong chương trình xây dựng luật, pháp lệnh (Luật Giá; Luật Nhà ở; Luật Kinh doanh bất động sản; Luật Đấu thầu; Luật Đấu giá tài sản; Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Luật Công chứng, Luật Các tổ chức tín dụng,...); xây dựng phương án "một luật sửa nhiều luật" để sửa đổi quy định liên quan đến đất đai trong các luật chưa có trong chương trình xây dựng luật, pháp lệnh.

Chính phủ chỉ đạo một số bộ, ngành rà soát lại các luật, quy định liên quan đất đai để bổ sung các quy định nhằm thể chế hóa kịp thời, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, kiên quyết khắc phục tình trạng đầu cơ và sử dụng đất đai lãng phí; điều tiết chênh lệch địa tô; có cơ chế điều tiết hợp lý, hiệu quả nguồn thu từ tiền sử dụng



đất, tiền thuê đất giữa Trung ương và địa phương; bắt buộc giao dịch qua các sàn giao dịch, thanh toán qua ngân hàng, không dùng tiền mặt; xây dựng chính sách, pháp luật về thuê sử dụng đất theo thông lệ quốc tế, phù hợp với trình độ phát triển, điều kiện cụ thể và lộ trình thích hợp, quy định mức thuế cao hơn đối với người sử dụng nhiều diện tích đất, nhiều nhà ở, đầu cơ đất, chôn sử dụng đất, bỏ đất hoang.

Ghi nhận các ý kiến tại cuộc làm việc, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp thu trên tinh thần cầu thị, có quan điểm, giải trình rõ ràng đối với những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, "không đèo cày giữa đường".

Các Bộ, ngành tiếp tục nghiên cứu, đóng góp vào bản dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) sau khi cơ quan soạn thảo tiếp thu gần 12 triệu ý kiến của các tầng lớp nhân dân, Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội; đăng tải các bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp cho dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) "công khai, minh bạch tới toàn dân".

"Đối với những vấn đề thực tế làm tốt, chứng minh hiệu quả thì tiến hành đánh giá tác động và đưa vào trong luật", Phó Thủ tướng lưu ý và yêu cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các bộ, ngành lập kế hoạch xây dựng các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai (sửa đổi) sau khi được ban hành.

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## BỘ TÀI CHÍNH: CẢI CÁCH TOÀN DIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Bộ Tài chính tiếp tục kiểm soát chặt chẽ các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý nhằm mục tiêu cải cách một cách toàn diện gắn với việc phát triển chính phủ điện tử và quá trình chuyển đổi số. Quá trình này tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

### **Tập trung cải cách thể chế tài chính**

Theo đó, trong Quý I/2023, Bộ Tài chính đã triển khai thực hiện 109/150 nhiệm vụ theo kế hoạch, trong đó, đã hoàn thành 19 nhiệm vụ, triển khai 60 nhiệm vụ thường xuyên có hiệu quả và đảm bảo tiến độ, đang tiếp tục thực hiện 30 nhiệm vụ theo kế hoạch.

Công tác cải cách thể chế tài chính và những nỗ lực trong quá trình triển khai thực hiện với các giải pháp cụ thể, đã tác động tích cực đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước. Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/3/2023, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành 18 nghị định, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 2 quyết định và ban hành theo thẩm quyền 25 thông tư, trong lĩnh vực quản lý tài chính - ngân sách nhà nước.

Thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 (ban hành kèm theo Quyết định số 2731/QĐ-BTC ngày 23/12/2022), tính đến ngày 28/3/2023, Bộ Tài chính đã triển khai thực hiện 109/150 nhiệm vụ (trong đó đã hoàn thành 19 nhiệm vụ, triển khai 60 nhiệm vụ thường xuyên có hiệu quả và đảm bảo tiến độ, đang tiếp tục thực hiện 30 nhiệm vụ theo kế hoạch).

Trong 3 tháng đầu năm 2023, Bộ Tài chính đã tích cực cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Đến nay, tổng số thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính là 800 thủ tục, trong đó: lĩnh vực thuế là 235 thủ tục hành chính; lĩnh vực hải quan là 230 thủ tục hành chính; lĩnh vực kho bạc nhà nước là 11 thủ tục hành chính; lĩnh vực dự trữ nhà nước là 7 thủ tục hành chính; lĩnh vực chứng khoán là 104 thủ tục hành chính; lĩnh vực tài chính chung là 213 thủ tục hành chính.

Bộ Tài chính đã chủ động, quyết liệt triển khai chủ trương xây dựng chính phủ điện tử, từng bước đưa ứng dụng công nghệ thông tin trở thành một công cụ hỗ trợ đắc lực cho quá trình quản lý, điều hành ngân sách và tài chính. Xác định đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến là ưu tiên hàng đầu trong quá trình xây dựng chính phủ điện tử, chính phủ số, để tạo điều kiện thuận lợi, tiết giảm chi phí hơn nữa cho người dân, doanh nghiệp nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Hiện nay, 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính và các đơn vị trực thuộc đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến, trong đó: có 359 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đạt tỷ lệ gần 45,3% và 433 dịch vụ công trực tuyến một phần. Ngoài ra, Bộ Tài chính đã hoàn thành kết nối, tích hợp 296 dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

### **Cải cách theo hướng hiện đại, tinh gọn**

Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc luôn đặc biệt quan tâm đến công tác đẩy mạnh cải cách, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, góp phần công khai, minh bạch, quản lý chặt chẽ các khoản thu ngân sách. Theo đó, luôn xác định công tác cải cách hành chính, trong đó có đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính là một trong những giải pháp trọng tâm hàng đầu, đóng vai trò thúc đẩy hoàn thành các mục tiêu của ngành trong năm 2023. Bộ Tài chính đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng hiện đại, tinh gọn.

### **Đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật tài chính**

Bộ Tài chính sẽ đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật tài chính gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật, xây dựng hệ thống pháp luật thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, lấy quyền và lợi ích hợp pháp của người dân làm trung tâm tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của ngành Tài chính.

Bộ Tài chính tiếp tục kiểm soát chặt chẽ các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý nhằm mục tiêu cải cách thủ tục hành chính một cách toàn diện gắn với việc phát triển chính phủ điện tử và quá trình chuyển đổi số để tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Đáng chú ý, Bộ Tài chính tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý, theo yêu cầu tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ.

Đồng thời, Bộ Tài chính vận hành mô hình tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại trụ sở cơ quan bộ ổn định và đảm bảo hiệu quả. Nhằm thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, trong Quý I/2023, Bộ phận một cửa Bộ Tài chính đã thực hiện số 366 hóa hồ sơ và kết quả 272 hồ sơ đã giải quyết thủ tục

hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị thuộc bộ (đạt tỷ lệ 100%). Việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính nhằm hình thành kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Tài chính. Qua đó, hệ thống giúp nâng cao hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công, tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính, góp phần đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính phủ điện tử, hướng đến chính phủ số.

### **Giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp là mục đích cao nhất**

Trong lĩnh vực thuế, đã triển khai dịch vụ khai thuế, nộp thuế và hoàn thuế điện tử tại 100% cục thuế và chi cục thuế địa phương. Đến nay, đã có 99,93% doanh nghiệp sử dụng dịch vụ khai thuế điện tử; 99,09% doanh nghiệp đăng ký sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử và 99% doanh nghiệp tham gia hoàn thuế điện tử; hoàn thành triển khai hóa đơn điện tử cho 100% doanh nghiệp, tổ chức và hộ, cá nhân kinh doanh. Bộ Tài chính đã chính thức khai trương Cổng thông tin điện tử dành cho nhà cung cấp ở nước ngoài, cổng thông tin thương mại điện tử kết nối với các sàn giao dịch thương mại điện tử và triển khai ứng dụng thuế điện tử trên nền tảng thiết bị di động. Điều này đã góp phần xây dựng một xã hội số minh bạch, thuận tiện và giảm thời gian, chi phí giúp cho công tác quản lý thuế ngày một hiệu quả hơn.

Lĩnh vực hải quan, Bộ Tài chính đã phát triển và triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin tạo nhiều thuận lợi cho các hoạt động xuất nhập khẩu, hướng tới xây dựng mô hình hải quan thông minh.

Việc quản lý, vận hành Hệ thống thông quan tự động (VNACCS/VCIS) và các hệ thống công nghệ thông tin tập trung của ngành Hải quan luôn ổn định 24/7, đảm bảo an ninh, an toàn, thông suốt phục vụ đắc lực cho việc thông quan hàng hóa. Cụ thể: hơn 99% doanh nghiệp tại 100% đơn vị hải quan trên phạm vi toàn quốc tham gia hệ thống VNACCS/VCIS; 13 bộ, ngành tham gia kết nối với 250 thủ tục hành chính được đưa lên Cơ chế một cửa quốc gia, với trên 55 nghìn doanh nghiệp tham gia; trao đổi Giấy chứng nhận xuất xứ mẫu D bản điện tử với 9 nước ASEAN.

Trong lĩnh vực kho bạc, 100% thủ tục hành chính toàn trình lĩnh vực kho bạc đã được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia; số lượng giao dịch hồ sơ chứng từ chi ngân sách nhà nước phát sinh đạt 99% lượng chứng từ chi của toàn quốc trên TABMIS.

Thời gian tới, Bộ Tài chính tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, bảo đảm yêu cầu, chất lượng, kịp thời tiến tới xây dựng một nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiệu quả và có hiệu cao, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi, minh bạch nhằm giảm thiểu chi phí về thời gian và kinh phí của các doanh nghiệp. Nhiều giải pháp cải cách toàn diện được đưa ra nhằm thực hiện mục tiêu trên...

Đối với nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, Bộ Tài chính ưu tiên thực hiện các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện đánh giá tác động của thủ tục hành chính ngay trong quá trình xây dựng dự thảo văn bản; thẩm định, thẩm tra chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính từ khâu dự thảo văn bản. Bộ Tài chính tiếp tục rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục rườm rà, chồng chéo.

*Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn*

## BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH: CÔNG BỐ 74 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vừa có Quyết định số 784/QĐ-BVHTTDL ban hành Danh mục thủ tục hành chính cấp trung ương, với 74 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Trong 74 thủ tục nêu trên, các lĩnh vực: Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm, bản quyền tác giả, di sản văn hóa, hợp tác chiếm số lượng lớn. Trong đó, nổi bật với các nội dung: Thỏa thuận cấp phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng; cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả; cấp giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền tác giả, quyền liên quan; cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ; đưa bảo vật quốc gia thuộc bảo tàng chuyên ngành ra nước ngoài theo chương trình hợp tác quốc tế...

Ngoài ra, là các lĩnh vực điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, văn hóa cơ sở, thư viện, thể dục thể thao, hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành Văn hóa để giới thiệu, quảng bá lịch sử, văn hóa, đất nước và con người Việt Nam.

*Nguồn: hanoimoi.com.vn*

## CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐỘT PHÁ THỨC ĐẨY GIÁO DỤC

Chiều ngày 06/4, Bộ trưởng Nguyễn Kim Sơn chủ trì phiên họp thường kỳ Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Theo báo cáo về công tác cải cách hành chính của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong Quý I/2023, đơn vị chủ trì các lĩnh vực thuộc công tác cải cách hành chính đã chủ động triển khai, hoàn thành nhiều nhiệm vụ quan trọng.

Theo đó, đã tham mưu, trình lãnh đạo Bộ ban hành các chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm 2023 tại Bộ Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở bám sát các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai năm 2023 của ngành, đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

Đồng thời, rà soát, hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có quy định nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện việc công bố, công khai đề địa phương, cơ sở giáo dục tổ chức triển khai tại cơ sở. Thực hiện xác thực, định danh thông tin của giáo viên, cán bộ quản lý và học sinh ngành giáo dục từ giáo dục mầm non đến giáo dục đại học.

Về công tác chuyển đổi số, một số kết quả nổi bật là ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý được triển khai trên diện rộng ở tất cả các nhà trường theo hướng sử dụng các hệ thống phần mềm quản lý trực tuyến (hiện đạt trên 90%), tập trung dữ liệu nhằm tăng hiệu quả quản lý, tiết kiệm chi phí đầu tư và nhân lực.

Phần lớn giáo viên phổ thông có kỹ năng thiết kế bài giảng và tổ chức dạy học trực tuyến. 100% giảng viên đại học, cao đẳng sư phạm có kỹ năng xây dựng bài giảng, tổ chức dạy học và đánh giá kết thúc học phần bằng hình thức trực tuyến.

Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã xây dựng và đưa vào sử dụng Kho học liệu điện tử dùng chung, miễn phí cho giáo dục phổ thông với khoảng 7.000 bài giảng E-learning, hơn 2.000 video bài giảng dạy trên truyền hình, 200 thí nghiệm ảo, 35.000 câu hỏi trắc nghiệm, gần 200 đầu sách giáo khoa theo chương trình giáo dục phổ thông.

Kết nối thành công cơ sở dữ liệu quốc gia ngành Giáo dục với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Kết nối, xác thực, định danh hồ sơ cán bộ, giáo viên và học sinh trên tổng số gần 24 triệu học sinh (đạt 91,6%). Kết nối thành công Hệ thống phần mềm quản lý thi của Bộ và Hệ thống đăng ký xét tuyển đại học, cao đẳng (trong đó cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến lệ phí xét tuyển cho thí sinh) với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cổng dịch vụ công quốc gia, đảm bảo an toàn thông tin và sử dụng ổn định.

Trong năm 2023, Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai kết nối dữ liệu người học (cơ sở dữ liệu về giáo dục đại học) với dữ liệu bảo hiểm (cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm) nhằm hỗ trợ công tác thống kê tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp, dự báo nguồn nhân lực và xu hướng nghề nghiệp của sinh viên ra trường.

Kết quả đạt được, đặc biệt là vấn đề còn khó khăn, hạn chế, cũng như lưu ý triển khai thực hiện trong thời gian tới là nội dung trọng tâm được trao đổi tại phiên họp.

Phát biểu kết luận, Bộ trưởng Nguyễn Kim Sơn nhấn mạnh quan điểm coi cải cách hành chính và chuyển đổi số là giải pháp mang tính đột phá để thúc đẩy công tác quản lý nhà nước về giáo dục, thúc đẩy chất lượng giáo dục; do đó cần được quan tâm một cách tương ứng.

Vấn đề ưu tiên trước mắt, theo Bộ trưởng là các nội dung chuyển đổi số chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông, xét tuyển Đại học, Cao đẳng sắp tới và khuyến cáo các tỉnh thành sử dụng nguồn cơ sở dữ liệu phục vụ cho kỳ tuyển sinh vào lớp 10. Bộ trưởng cũng lưu ý dần tính đến phương án để từng bước có hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan đến cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học trên cả nước...

*Nguồn: giaoducthoidai.vn*

## MỘT SỐ ĐỀ XUẤT MỚI:

**\* Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính.**

Dự thảo nêu rõ tiêu chí phân loại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính. Theo đó, phân loại theo chức năng, nhiệm vụ gồm: Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chức năng xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về giá; Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chức năng kiểm định, thử nghiệm chất lượng hàng dự trữ quốc gia, kiểm định, hiệu chuẩn các thiết bị phục vụ công tác nhập, xuất, bảo quản hàng dự trữ quốc gia thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính; Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chức năng mua sắm tài sản, phương tiện làm việc theo phương thức tập trung; Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chức năng nghiên cứu, đào tạo và tổ chức thi cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán hoặc bảo hiểm; Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chức năng khác thuộc phạm vi quản lý trong lĩnh vực tài chính được cấp có thẩm quyền giao.

Theo dự thảo, tiếp tục duy trì các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định tại điểm a, c, d, đ Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, Thông tư số 04/2022/TT-BTC hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan tài chính địa phương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện và tự đảm bảo từ 30% trở lên chi thường xuyên hoặc có 30% số lượng người làm việc trở lên được hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp (trừ trường hợp đơn vị chỉ cung cấp dịch vụ công cơ bản, thiết yếu).

Chỉ thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 và điểm a, c, d, đ Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, Thông tư số 04/2022/TT-BTC.

Ngoài các điều kiện chung quy định nêu trên, việc thành lập các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính còn phải đáp ứng điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).

Việc sáp nhập, hợp nhất đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính được thực hiện khi cơ quan, tổ chức có đơn vị sự nghiệp công lập khác phù hợp về chức năng, nhiệm vụ với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực tài chính để sáp nhập, hợp nhất và đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực tài chính đáp ứng một trong các điều kiện sau: Có điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để phù hợp với quy hoạch ngành quốc gia hoặc quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Hai năm liên tiếp hoạt động không hiệu quả theo đánh giá của cơ quan có thẩm quyền hoặc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, phục vụ quản lý nhà nước của đơn vị sự nghiệp công lập; Không đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu theo quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP; Không đảm bảo

mức độ tự chủ từ 30% trở lên chi thường xuyên hoặc có 30% số lượng người làm việc trở lên được hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp theo quy định...

Việc sáp nhập, hợp nhất đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm không làm giảm mức độ tự chủ về tài chính hiện có của đơn vị; trường hợp thực hiện sáp nhập, hợp nhất các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính ở các mức độ khác nhau thì mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập sau khi sáp nhập, hợp nhất được thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

**\* Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế tài chính bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.**

Bộ Tài chính cho biết, căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 11 Luật Bảo hiểm xã hội, Bộ Tài chính đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg quy định cơ chế quản lý tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; Quyết định số 38/2019/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 60.

Qua 07 năm thực hiện, cơ chế quản lý tài chính và chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 60 và Quyết định số 38 của Thủ tướng Chính phủ đã khắc phục được hạn chế của giai đoạn trước; góp phần giúp ngành Bảo hiểm xã hội hoàn thành các chỉ tiêu thu, chi và phát triển người tham gia được giao hàng năm; tổ chức chi trả cho người hưởng đầy đủ, kịp thời, an toàn; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính góp phần nâng cao mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện văn bản nêu trên còn một số hạn chế, vướng mắc như sau: Về cơ chế tài chính: Quy định việc mở tài khoản, thẩm quyền quyết định số lượng tài khoản, nơi mở tài khoản chưa bao quát đầy đủ các cơ quan, tổ chức thực hiện và chưa phù hợp về thẩm quyền, chưa quy định việc lựa chọn ngân hàng thương mại để gửi tiền; chưa quy định mức dư trên tài khoản chuyên thu được gửi có kỳ hạn để làm cơ sở thực hiện; chưa quy định cụ thể việc Bảo hiểm xã hội Việt Nam chuyển kinh phí, thời gian chuyển kinh phí, thời gian lập dự toán đối với cơ quan bảo hiểm xã hội và các cơ quan, đơn vị thực hiện; chưa quy định việc hạch toán đối với trường hợp nộp không đủ số tiền theo quy định, thứ tự hạch toán các khoản thu hồi nợ..., do đó, trong quá trình thực hiện còn phát sinh vướng mắc.

Về chi phí quản lý: Mức chi phí chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng hiện nay không còn phù hợp do tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và đẩy mạnh chi trả qua tài khoản nên chi phí giảm và có sự khác biệt chi phí giữa chi trả bằng tiền mặt và chi trả qua tài khoản cá nhân; thực tế phát sinh một số nội dung chi nhằm mục tiêu phát triển đối tượng theo Nghị quyết số 28-NQ/TW nhưng chưa được quy định; nội dung chi chưa phân định rõ chi thường xuyên giao tự chủ và chi thường xuyên không giao tự chủ như đối với cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập hiện hành; việc quy định kinh phí bố trí cho các nhiệm vụ trong năm đến cuối năm chưa sử dụng được chuyển nguồn sang năm sau tiếp tục sử dụng là chưa phù hợp và không khuyến khích các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ hoàn thành trong năm.

Do đó, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đánh giá cơ chế quản lý tài chính và mức chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp giai đoạn 2016 - 2021 và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế một số điều Quyết định số 60, Quyết định số 38.

Ngày 08/12/2021, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 09/2021/UBTVQH15 về chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp giai đoạn 2022 - 2024, trong đó giao Thủ tướng Chính phủ: Quy định việc giao dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp được trích phù hợp với quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, pháp luật về đầu tư công và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Vì vậy, việc xây dựng dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 60/QĐ-TTg, Quyết định số 38/QĐ-TTg để phù hợp với thực tế và các quy định hiện hành là cần thiết.

Hiện nay, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam mở tài khoản thanh toán tổng hợp tại 05 ngân hàng thương mại được Hội đồng quản lý phê duyệt để quản lý thu, chi chế độ và chi phí quản lý; Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh, cấp huyện mở 01 tài khoản chuyên thu và 03 tài khoản chi của 03 quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế tại 05 hệ thống ngân hàng thương mại. Số lượng tài khoản tiền gửi, nơi mở tài khoản tiền gửi do Tổng Giám đốc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam quyết định. Cuối ngày, số dư trên tài khoản chuyên thu của Bảo hiểm xã hội cấp huyện, cấp tỉnh được kết chuyển tự động về tài khoản thanh toán tổng hợp của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam sau khi để lại 01 triệu đồng/tài khoản. Số dư trên tài khoản chi các chế độ bảo hiểm của Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh, cấp huyện không kết chuyển về Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, để đảm bảo kịp thời chi trả cho người hưởng khi phát sinh nhu cầu và được hưởng lãi suất không kỳ hạn theo quy định của ngân hàng.

Việc quy định như hiện nay đã giúp Bảo hiểm Xã hội Việt Nam điều hành linh hoạt và nâng cao hiệu quả quản lý dòng tiền. Do đó, Bộ Tài chính thống nhất với đề xuất Bảo hiểm Xã hội Việt Nam trình Thủ tướng Chính phủ:

Bổ sung quy định: (1) tổ chức dịch vụ chi trả chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp mở tài khoản tiền gửi không kỳ hạn tại ngân hàng thương mại sau khi thống nhất với Bảo hiểm Xã hội Việt Nam; (2) mở tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước để phản ánh các khoản thu, chi về chi phí quản lý đầu tư xây dựng cơ bản của các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (nếu có).

Sửa quy định về thẩm quyền quyết định số lượng tài khoản tiền gửi, nơi mở tài khoản tiền gửi, thẩm quyền sử dụng tài khoản tiền gửi không kỳ hạn theo hướng Tổng Giám đốc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam chỉ quyết định đối với các đơn vị thuộc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân do Giám đốc các đơn vị này quyết định để phù hợp với yêu cầu của ngành; bổ sung quy định Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định nơi mở tài khoản theo quy định.

Bổ sung quy định về lựa chọn ngân hàng thương mại để mở tài khoản tiền gửi theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 653/VPCP-KTTH ngày 20/01/2021 trong khi chưa sửa Điều 92 Luật Bảo hiểm xã hội.



**\* Bộ Công an đang dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 55/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú; Thông tư số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 quy định về biểu mẫu trong đăng ký, quản lý cư trú; Thông tư số 57/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 quy định về quy trình đăng ký cư trú.**

Dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2021/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.

Theo đó, tại Điều 3 về tiếp nhận hồ sơ và thông báo về kết quả đăng ký cư trú, dự thảo bổ sung thêm hình thức tiếp nhận hồ sơ qua ứng dụng trên thiết bị điện tử. Cụ thể, dự thảo quy định: Việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký cư trú được thực hiện dưới hình thức trực tiếp tại cơ quan đăng ký cư trú, cổng dịch vụ công hoặc qua ứng dụng trên thiết bị điện tử.

Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan đăng ký cư trú thì người yêu cầu đăng ký cư trú có thể nộp bản sao giấy tờ được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ được cấp từ sổ gốc (sau đây gọi là bản sao) hoặc bản chụp kèm theo bản chính giấy tờ để đối chiếu. Trường hợp người yêu cầu đăng ký cư trú nộp bản chụp kèm theo bản chính giấy tờ để đối chiếu thì người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu bản chụp với bản chính và ký xác nhận, không được yêu cầu nộp bản sao giấy tờ đó.

Trường hợp thực hiện đăng ký cư trú qua cổng dịch vụ công hoặc qua ứng dụng trên thiết bị điện tử thì người yêu cầu đăng ký cư trú khai báo thông tin và đính kèm bản quét hoặc bản chụp các văn bản, giấy tờ theo quy định. Bản quét hoặc bản chụp phải bảo đảm rõ nét, đầy đủ, toàn vẹn về nội dung, là bản chụp bằng máy ảnh, điện thoại hoặc được chụp, được quét bằng thiết bị điện tử, từ giấy tờ được cấp hợp lệ, còn giá trị sử dụng.

Trường hợp người yêu cầu không cung cấp đầy đủ bản chụp các văn bản, giấy tờ cần thiết theo quy định hoặc bản chụp không đáp ứng yêu cầu tại khoản này thì cơ quan đăng ký cư trú thông báo cho người yêu cầu bổ sung, hoàn thiện. Đối với văn bản, giấy tờ phải gửi kèm theo trong hồ sơ đăng ký cư trú trực tuyến đã có bản sao điện tử hoặc đã có bản điện tử thì người yêu cầu được sử dụng các bản điện tử này.

Ngoài ra, dự thảo cũng bổ sung quy định: Trường hợp thông tin chứng minh về điều kiện đăng ký cư trú đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được kết nối, chia sẻ với cơ quan đăng ký cư trú thì cơ quan đăng ký cư trú tự kiểm tra, xác minh, không yêu cầu công dân phải cung cấp giấy tờ chứng minh.

Công dân có trách nhiệm xuất trình bản chính các giấy tờ, tài liệu đã cung cấp khi có yêu cầu của người làm công tác đăng ký cư trú trong quá trình thực hiện xác minh về cư trú.

Cũng theo dự thảo, việc thông báo về kết quả đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, gia hạn tạm trú, khai báo thông tin về cư trú, điều chỉnh thông tin về cư trú, tách hộ, khai báo tạm vắng được thực hiện dưới hình thức văn bản; tin nhắn điện tử đến hộp thư điện tử hoặc điện thoại, trang thông tin điện tử của cơ quan đăng ký cư trú, ứng dụng trên thiết bị điện tử, Cổng dịch vụ công.

Cơ quan đăng ký cư trú có quyền từ chối giải quyết đăng ký cư trú, xác nhận thông tin về cư trú và không hoàn trả lại lệ phí (trường hợp đã nộp lệ phí) nếu phát hiện giấy tờ, tài liệu

công dân đã cung cấp bị tẩy xóa, sửa chữa, làm giả, khai man điều kiện, giả mạo hồ sơ để được đăng ký cư trú.

Dự thảo cũng sửa đổi, bổ sung Khoản 3 và Khoản 4 Điều 6 về xác định mối quan hệ với chủ hộ và giải quyết một số trường hợp trong đăng ký cư trú để cập nhật thông tin về nơi ở hiện tại như sau:

Công dân đến sinh sống tại chỗ ở khác ngoài nơi thường trú, nơi tạm trú có trách nhiệm đến cơ quan đăng ký cư trú nơi đang sinh sống để cập nhật thông tin về nơi ở hiện tại trong Cơ sở dữ liệu về cư trú nếu nơi ở đó không đủ điều kiện đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú hoặc không thuộc trường hợp phải đăng ký tạm trú theo quy định.

Mối quan hệ giữa thành viên hộ gia đình với chủ hộ trong hộ gia đình được xác định như sau: vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha vợ, mẹ vợ, cha chồng, mẹ chồng, cha nuôi, mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, con đẻ, con dâu, con rể, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng; ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, anh ruột, chị ruột, em ruột, cháu ruột; anh, chị, em cùng cha khác mẹ; anh, chị, em cùng mẹ khác cha; anh rể, em rể, chị dâu, em dâu; cụ nội, cụ ngoại, cháu nội, cháu ngoại, bác ruột, chú ruột, cậu ruột, cô ruột, dì ruột, chắt ruột; người giám hộ, người được giám hộ, ở nhờ, ở mượn, ở thuê, cùng ở nhờ, cùng ở thuê, cùng ở mượn.

**\* Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đang dự thảo Thông tư bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng.**

Theo đó, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề xuất bãi bỏ toàn bộ 04 văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sau đây:

1. Quyết định số 52/2006/QĐ-BVHTT ngày 18 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin về việc ban hành Chương trình hành động của Bộ Văn hóa - Thông tin về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Quyết định số 82/2006/QĐ-BVHTT ngày 10 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin về việc ban hành Chương trình hành động của Bộ Văn hóa - Thông tin về thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng.

3. Thông tư liên tịch số 19/2013/TTLT-BVHTTDL-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

4. Thông tư số 08/2022/TT-BVHTTDL ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh.

*Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*

## HÀ NỘI: NGHIÊM TÚC THỰC HIỆN QUY ĐỊNH BÃI BỎ YÊU CẦU NỘP, XUẤT TRÌNH SỔ HỘ KHẨU, SỔ TẠM TRÚ GIẤY KHI THỰC HIỆN TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRÊN ĐỊA BÀN.

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội vừa yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà về quy định liên quan đến bãi bỏ yêu cầu nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên địa bàn.

Tại Văn bản số 968/UBND-NC ngày 05/4/2023 về việc triển khai chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Thông báo số 74/TP-VPCP của Văn phòng Chính phủ, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội yêu cầu Giám đốc các sở, ban, ngành thành phố, chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc tổ chức, thực hiện quy định bãi bỏ yêu cầu nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy, Giấy xác nhận thông tin cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Chính phủ. Tăng cường các đoàn thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết không để xảy ra tình trạng trì trệ, sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn Thủ đô.

Các đơn vị, địa phương khẩn trương rà soát và báo cáo về Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội (qua Sở Tư pháp) việc rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ phải nộp, xuất trình là Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú (phải chứng minh thông tin nơi cư trú trước khi xác nhận như Sơ yếu lý lịch, Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân...) khi thực hiện các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác, cũng như nguyên tắc “hạn chế việc sử dụng thông tin về nơi cư trú là điều kiện để thực hiện các thủ tục hành chính” theo đúng quy định của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân, cơ quan, tổ chức biết và khai thác, sử dụng thông tin về cư trú khi giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo quy định về cư trú để giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời tuyên truyền các lợi ích của thẻ căn cước công dân gắn chip, sử dụng tài khoản định danh điện tử trong ứng dụng VneID, tăng tỷ lệ người dân tham gia thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến.

Công an thành phố được giao chủ trì tập hợp khó khăn vướng mắc, tham mưu Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ, báo cáo Cục nghiệp vụ ban hành quy chế phối hợp

xác minh giữa các đơn vị tiếp nhận hồ sơ hành chính với lực lượng Công an cùng cấp để phục vụ việc tiếp nhận hồ sơ hành chính, nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính..

*Nguồn: hanoimoi.com.vn*

## TP. HỒ CHÍ MINH: TĂNG CƯỜNG KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG HÀNH CHÍNH GIẢI QUYẾT VIỆC CỦA NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP

Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Văn Nên yêu cầu đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện chuyển đổi số gắn với hoạt động thi đua, khen thưởng và chính sách thu nhập tăng thêm. Cùng với đó là tăng cường siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Ngày 04/4, Ban Chấp hành Đảng bộ TP. Hồ Chí Minh khóa XI (nhiệm kỳ 2020 - 2025) tổ chức hội nghị lần thứ 20 (mở rộng).

### **Không đổ lỗi cho khách quan**

Kết luận Hội nghị, Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Văn Nên đánh giá, hội nghị cơ bản thống nhất với báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội Quý 1/2023 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm Quý 2/2023.

Bí thư Thành ủy điểm lại những kết quả nổi bật trong 3 tháng đầu năm 2023 và những tồn tại, yếu kém. Trước các vấn đề này, Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh cho rằng không được đổ lỗi mà phải tìm giải pháp giải quyết dựa vào đặc thù của thành phố.

Đề cập đến tình trạng một số ngành, lĩnh vực của TP. Hồ Chí Minh phụ thuộc vào thị trường bên ngoài, Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh yêu cầu, tiếp tục nghiên cứu, khai thác lợi thế thị trường nội địa, nhất là thị trường hơn 10 triệu dân ngay tại TP. Hồ Chí Minh và những vùng kinh tế lân cận thành phố. Đồng thời, tăng cường tổ chức các hoạt động kích cầu tiêu dùng.

Đồng thời, TP. Hồ Chí Minh tập trung triển khai các dự án trọng điểm theo kế hoạch, trong đó có những công trình chào mừng 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Cùng với đó, phối hợp với các bộ ngành Trung ương để sớm trình Quốc hội xem xét thông qua nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14. Qua đó, TP. Hồ Chí Minh triển khai các nội dung đã nêu trong Nghị quyết số 24-NQ/TW và Nghị quyết số 31-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Nhấn mạnh đến quyết tâm tạo chuyển biến về kinh tế - xã hội của TPHCM ngay trong quý 2-2023, Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh yêu cầu, TP. Hồ Chí Minh phải nỗ lực bằng chính nguồn lực của thành phố, không chờ đợi.

"Những gì TP. Hồ Chí Minh đã làm là một điều đáng ghi nhận nhưng những việc chưa làm còn nhiều. Thành phố phải nỗ lực và cố gắng hơn nữa", Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh nhấn mạnh.

Đi vào cụ thể, Bí thư Nguyễn Văn Nên yêu cầu, tập trung tăng chi tiêu công, đầu tư công. Trong đó, phải có kế hoạch, lộ trình thời gian cụ thể cho từng dự án.

Đối với các dự án trọng điểm, các cấp ủy, người đứng đầu quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo liên quan đến công tác giải ngân đầu tư công, giải tỏa đền bù, giải phóng mặt bằng để tháo gỡ, đẩy nhanh tiến độ. Trong quá trình thực hiện, lưu ý công tác phối hợp, phải có quy chế phối hợp.

### **Khuyến khích và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm**

Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Văn Nên dành nhiều thời gian để phân tích vì sao yêu cầu trên gắn với hoạt động khen thưởng và chính sách thu nhập tăng thêm cho đội ngũ cán bộ, công chức TP. Hồ Chí Minh.

Trong đó, TP. Hồ Chí Minh xin được chế độ thu nhập tăng thêm nhằm hỗ trợ một phần quan trọng, góp phần để cán bộ, công chức, viên chức yên tâm công tác, có nguồn thu nhập chính đáng để không bận tâm những vấn đề khác, để giữ mình, giữ đạo đức công vụ. Cùng với đó là chính sách khen thưởng để khuyến khích, tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc.

Đề cập đến triển khai Kết luận 14 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung, Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh nhìn nhận đây là vấn đề lớn và thành phố chủ động thực hiện để khơi dậy tinh thần trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Đồng chí Nguyễn Văn Nên chia sẻ, TP. Hồ Chí Minh vốn là nơi có truyền thống năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm. Gần đây, tinh thần này trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của TP. Hồ Chí Minh lắng xuống. Dù vậy, đồng chí vẫn có niềm tin trong cán bộ, công chức, viên chức đã có sẵn tiềm năng, khát vọng cống hiến vì lợi ích chung.

Trong công việc đôi khi có sai lầm là điều khó tránh khỏi nhưng không vì thế mà cán bộ, công chức, viên chức không dám làm những việc cần làm, phải làm, theo đúng chức trách nhiệm vụ đã được giao, được quy định.

Để khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung, Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh nhấn mạnh lại cam kết, lãnh đạo TP. Hồ Chí Minh sẽ đứng ra chịu trách nhiệm nếu có rủi ro, để cán bộ yên tâm làm việc vì nước, vì dân, vì lợi ích chung của TP. Hồ Chí Minh.

Trước hết từng cán bộ, công chức, viên chức TP. Hồ Chí Minh phải hành động đúng vai, thuộc bài. Dám nghĩ, dám làm không ở đâu xa mà nằm ngay ở việc làm tốt, làm đúng vai trò, trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Đề cập đến giải quyết việc tồn đọng, kéo dài, Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh lưu ý, việc gì còn lo sợ, không giải quyết được thì báo cáo lãnh đạo TP. Hồ Chí Minh. Nếu quá thẩm quyền thì lãnh đạo thành phố sẽ báo cáo lên Trung ương.

Đồng chí Nguyễn Văn Nên đề cập một ví dụ hết sức sinh động của ngành y, bệnh nhân đang nằm chờ cấp cứu, y bác sĩ ca trực đó phải hành động theo lương tâm và trách nhiệm, không thể tránh né và chờ bàn giao lại cho ca trực sau được. "Nếu làm như vậy là không có bản lĩnh, không đúng bản phận", đồng chí lấy câu chuyện của ngành Y để nhắc nhở đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

*Nguồn: sggp.org.vn*

## THANH HÓA: THÁO GỠ VƯỚNG MẮC CHO DOANH NGHIỆP

Nhằm nâng cao tinh thần, trách nhiệm, kịp thời giải quyết hiệu quả các khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội bền vững, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa tổ chức Hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa 2023.

Tại Hội nghị, ông Trần Quốc Trường, Chi hội phó Chi hội doanh nghiệp Khu công nghiệp Đình Hương - Tây Bắc Ga, cho hay: Khu công nghiệp Đình Hương - Tây Bắc Ga có 103 cơ sở không bảo đảm các tiêu chuẩn phòng cháy, chữa cháy mới, theo quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Cùng với bị xử phạt hành chính số tiền hàng trăm triệu đồng thì các doanh nghiệp hiện đang bị tạm đình chỉ và đình chỉ sản xuất từ cuối năm 2022 để khắc phục. Nhiều doanh nghiệp cũng đã xây dựng lộ trình, phương án để khắc phục nhưng đang gặp rất nhiều khó khăn do phải đầu tư, cải tạo, phá bỏ nhiều công trình tốn kém phí phí. Các doanh nghiệp tại khu công nghiệp Tây Bắc Ga kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa khẩn trương rà soát, đánh giá thực trạng và có phương án cải tạo, nâng cấp hạ tầng phòng cháy, chữa cháy bảo đảm đồng bộ và phù hợp với quy mô sản xuất tại Khu công nghiệp Tây Bắc Ga, hạn chế chi phí đầu tư hạ tầng phòng cháy, chữa cháy nội bộ và tạo điều kiện cho doanh nghiệp yên tâm sản xuất...

Chủ tịch Hiệp hội Doanh nhân nữ Trịnh Thị Loan kiến nghị: Đối với các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ nhà hàng, khách sạn, chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp sau thời gian không hoạt động, việc đầu tư gần như phải làm mới hoàn toàn, nhưng rất khó tiếp cận vốn vay trong giai đoạn hiện nay. Các doanh nghiệp kiến nghị ngành Ngân hàng cần đánh giá lại tài sản thế chấp theo giá hiện hành đối với các doanh nghiệp cần đảo nợ, vì giá trị tài sản thế chấp (đất đai, tài sản khác) đã thay đổi rất nhiều so với đánh giá trước đây.

Về các vướng mắc về công tác phòng cháy, chữa cháy, Đại tá Lê Như Lập, Phó Giám đốc Công an tỉnh Thanh Hóa cho biết, sẽ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa để đưa ra giải pháp, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đang trong quá trình xây dựng sắp tới như: Luật Phòng cháy, chữa cháy, Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ, các văn bản hướng dẫn thi hành khác; đồng thời, sẽ tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật theo hướng tháo gỡ cho các doanh nghiệp, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và tình hình phát triển kinh tế - xã hội hiện nay.

Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa Tổng Văn Ánh cho biết: Thời gian qua, các ngân hàng cũng đã giảm chi phí, chia sẻ lợi nhuận, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân tiếp cận vốn. Tuy nhiên, bản thân các doanh nghiệp cũng phải nhìn nhận lại các vấn đề nội tại của mình. Hầu hết các doanh nghiệp có quan hệ tín dụng với ngân hàng là doanh nghiệp nhỏ và vừa; quy mô vốn, vốn chủ sở hữu, năng lực tài chính, trình độ quản trị hạn chế, số liệu tài chính thiếu minh bạch, chính xác... nên ngân hàng khó xem xét cấp tín dụng.

Tại Hội nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa Đỗ Minh Tuấn yêu cầu, Công an tỉnh ban hành ngay công văn hướng dẫn địa chỉ truy cập các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về phòng cháy, chữa cháy gửi tới các hội, hiệp hội doanh nghiệp. Đề nghị Công an tỉnh phân loại nhóm nguy cơ cháy nổ, nhóm lỗi hiện hữu, trường hợp doanh nghiệp nguy cơ cao, vi phạm đặc biệt nghiêm trọng thì mới đình chỉ hoạt động. Bên cạnh đó, để bảo đảm yêu cầu PCCC, yêu cầu chủ cơ sở nâng cao ý thức về phòng, chống cháy nổ, xây dựng lộ trình và ký cam kết thời gian khắc phục cụ thể. Đối với Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng phòng cháy, chữa cháy cho Khu công nghiệp Đình Hương - Tây Bắc Ga. Chủ tịch tỉnh Thanh Hóa giao Sở Tài nguyên và Môi trường sớm triển khai thủ tục đấu giá 16 mỏ do Hiệp hội doanh nghiệp đá Thanh Hóa đã và đang làm thủ tục. Bên cạnh đó, nghiên cứu đấu giá thêm một số mỏ đất, đá phù hợp quy hoạch để đáp ứng nhu cầu vật liệu xây dựng thông trường trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa xem xét việc giảm tiền sử dụng đất đối với đất kinh doanh dịch vụ, thương mại; giảm thuế tài nguyên một số loại vật liệu giá thuế còn cao và chưa phù hợp; chấn chỉnh, đẩy mạnh, quyết liệt hơn trong cải cách hành chính để tạo môi trường thông thoáng, cởi mở hơn cho doanh nghiệp hoạt động...

*Nguồn: cand.com.vn*

## QUẢNG NAM: TỔNG KẾT CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ CÔNG BỐ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022

Tại Hội nghị trực tuyến tổng kết công tác cải cách hành chính năm 2022, triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, Sở Nội vụ đã công bố Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả đánh giá xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các sở, ban, ngành; các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Theo kết quả công bố, đứng vị thứ nhất là Sở Công thương với Chỉ số cải cách hành chính là 95,6% (xếp thứ hạng tốt) khối các sở, ban, ngành của tỉnh; hai đơn vị là Sở Y tế (84,83%) và Sở Xây dựng (81,93%) cùng xếp hạng khá. Giá trị trung bình về Chỉ số cải cách hành chính khối sở, ban ngành tỉnh năm 2022 đạt 91,17%.

Đối với khối các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh, đều xếp hạng tốt, với giá trị Chỉ số cải cách hành chính trung bình năm 2022 đạt 95,08%. Trong đó, Kho bạc Nhà nước tỉnh Chi nhánh Quảng Nam đứng vị thứ nhất với Chỉ số cải cách hành chính đạt 96,71%.

Về kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện, có 7 địa phương xếp hạng tốt, còn lại xếp hạng khá. Trong đó, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Trà My xếp vị thứ nhất, với 91,44%. Giá trị trung bình chỉ số cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện là 83,82%.

Năm 2022, không có cơ quan, đơn vị, địa phương nào xếp hạng trung bình về chỉ số cải cách hành chính, điều này thể hiện sự nỗ lực, quyết tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính của các ngành, địa phương.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hồ Quang Bửu nhấn mạnh: “Căn cứ vào kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2022, thủ trưởng các sở, ban ngành, các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện Chỉ số cải cách hành chính của đơn vị, địa phương mình; chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và chuyển đổi số tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao. Các đơn vị, địa phương có kết quả chỉ số cải cách hành chính năm 2022 chưa được tốt phải giải pháp cải thiện trong năm 2023 được tốt hơn. Khác với các năm trước, năm 2023 sẽ có sự đổi mới là đánh giá và sử dụng kết quả Chỉ số cải cách hành chính, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam chỉ đạo công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính trước ngày 15/11, sử dụng kết quả chỉ số cải cách hành chính trở thành một trong những tiêu chí để đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương. Ngoài ra, dựa trên dữ liệu của bản đồ thể chế tỉnh, việc đánh giá công tác cải cách hành chính được thực hiện hằng ngày, thậm chí hằng giờ chứ không đợi đánh giá theo tháng, quý, cuối năm. Đó cũng là cơ sở để các đồng chí lãnh đạo các cấp theo dõi, chỉ đạo quyết liệt công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương”.

*Nguyễn Thảo, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam*

## KHÁNH HÒA: TP. NHA TRANG PHẤN ĐÁU 100% HỒ SƠ LĨNH VỰC THUẾ GIẢI QUYẾT ĐÚNG HẠN

Chi cục Thuế TP. Nha Trang vừa triển khai công tác cải cách hành chính năm 2023 đến các đội thuế trên địa bàn thành phố.

Theo đó, chi cục chỉ đạo các đội thuế khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đổi mới sự phục vụ của cơ quan thuế năm 2023, làm cơ sở cho việc ban hành các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ và hiệu quả thực hiện cải cách hành chính; tiếp tục phối hợp tốt với các sở, ngành trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa theo chức năng, nhiệm vụ, công việc được phân công của cơ quan thuế. Đồng thời, tiếp tục triển khai toàn diện, hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo tỷ lệ hồ sơ đúng hạn đạt 100%, phấn đấu tăng tỷ lệ hồ sơ trước hạn; đẩy mạnh rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế theo chỉ đạo và kế hoạch của chi cục. Cùng với đó, rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, xây dựng đội ngũ công chức thuế có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin thông qua việc triển khai, thực hiện số



hóa, lưu trữ, luân chuyển, xử lý văn bản đi, đến, giải quyết công việc trên các phần mềm và nâng cao mức độ sử dụng thư điện tử ngành Thuế trong trao đổi công việc của công chức...

**\* Năm 2023, sẽ kiểm tra cải cách hành chính 27 đơn vị**

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023.

Việc kiểm tra dự kiến diễn ra từ Quý II đến hết Quý III. Tỉnh Khánh Hòa sẽ thành lập 3 đoàn, tiến hành kiểm tra toàn diện công tác cải cách hành chính, kiểm tra 2 chuyên đề về cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tài chính công. Việc kiểm tra được tiến hành trực tiếp theo lịch thông báo hoặc kiểm tra qua báo cáo, kết hợp kiểm tra qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

Các đoàn dự kiến kiểm tra 27 cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Trong đó, có 10 cơ quan thuộc khối chuyên môn cấp tỉnh và Ban Quản lý Khu Kinh tế Vân Phong; 3 cơ quan thuộc khối ngành dọc Trung ương trên địa bàn tỉnh; 2 đơn vị khối sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; 3 đơn vị thuộc các văn phòng đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường; 4 cơ quan thuộc khối Ủy ban nhân dân cấp huyện; 5 cơ quan thuộc khối Ủy ban nhân dân cấp xã.

*Nguồn: baokhanhhoa.vn*

## BÀ RỊA - VŨNG TÀU: TỶ LỆ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ ĐÚNG HẠN ĐẠT 95,9%

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, trong Quý I/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 27 Quyết định công bố 263 thủ tục hành chính. Trong đó, 178 thủ tục mới và chuẩn hóa, 66 thủ tục sửa đổi, 19 thủ tục bị bãi bỏ.

163.985 hồ sơ phải giải quyết, trong đó đã giải quyết 149.194 hồ sơ (đúng hạn 143.112 hồ sơ, đạt tỷ lệ 95,9%). Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến 100.930/106.583 hồ sơ (đạt 94,6%), trong đó cấp tỉnh 8.929/11.524 hồ sơ (đạt 77,4%), cấp huyện 31.830/32.480 hồ sơ (đạt 98%), cấp xã 60.171/62.579 hồ sơ (đạt 96,1%).

Quý II/2023, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 đã đề ra; kế hoạch phát động phong trào thi đua “Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính” năm 2023; phân tích, đánh giá kết quả các chỉ số liên quan đến cải cách hành chính năm 2022 do Bộ, ngành Trung ương công bố; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương khắc phục hạn chế và thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện các chỉ số có liên quan.

*Nguồn: baobariavungtau.com.vn*

## TIẾP TỤC CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC Ở TRUNG ƯƠNG

Đổi mới mô hình và cơ cấu tổ chức của Chính phủ phải thực hiện đồng bộ, trong đó tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực với quy mô phù hợp với đối tượng quản lý và trình độ, năng lực chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu. Đó là một trong những đề xuất của TS. Vũ Hải Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Biên chế (Bộ Nội vụ) khi trao đổi với Tạp chí Tổ chức nhà nước về các giải pháp tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước ở Trung ương.

**Cơ cấu tổ chức của Chính phủ được kiện toàn, sắp xếp từng bước tinh gọn qua các nhiệm kỳ**

Trao đổi với Tạp chí Tổ chức nhà nước về những kết quả nổi bật trong công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước ở Trung ương thời gian qua, TS. Vũ Hải Nam - người có nhiều năm công tác tại Vụ Tổ chức - Biên chế (Bộ Nội vụ) cho biết: cơ cấu tổ chức của Chính phủ được kiện toàn, sắp xếp từng bước tinh gọn qua các nhiệm kỳ. Cụ thể, số lượng thành viên Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ giảm đáng kể qua nhiều khóa Chính phủ, đặc biệt kể từ khi thực hiện thiết chế “Chính phủ” (từ năm 1992 đến nay) thay vì thiết chế “Hội đồng Bộ trưởng” (khóa VI và khóa VII có 09 Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng; khóa VIII có 07 Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng). Đến nay, trong nhiệm kỳ Chính phủ khóa XV, số lượng thành viên Chính phủ có 27 người, gồm: Thủ tướng Chính phủ, 04 Phó Thủ tướng Chính phủ và 22 Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ.

Cơ cấu tổ chức của Chính phủ khóa XII được sắp xếp theo hướng tinh gọn, giảm mạnh so với khóa trước, từ 20 Bộ, 06 cơ quan ngang Bộ xuống còn 18 Bộ và 04 cơ quan ngang Bộ. Các cơ quan thuộc Chính phủ cũng giảm mạnh theo hướng duy trì một số ít cơ quan thuộc Chính phủ có tính chất chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ cho công việc quản lý vĩ mô của Chính phủ; đồng thời điều chuyển các cơ quan thuộc Chính phủ có chức năng quản lý nhà nước vào các Bộ tương ứng để quản lý.

Việc điều chỉnh, sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của Chính phủ được thực hiện trên cơ sở tổ chức mô hình Bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực ngày càng hoàn thiện hơn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Bên cạnh đó, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các Bộ, cơ quan ngang Bộ tiếp tục được hoàn thiện theo quy định của pháp luật. Đối với các lĩnh vực có sự tham gia quản lý của nhiều cơ quan, Chính phủ đã phân công rõ cơ quan chủ trì và các cơ quan phối hợp, bảo đảm tính thống nhất, thông suốt trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực, góp phần giải quyết hiệu quả các vấn đề giao thoa và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của các Bộ, cơ quan ngang Bộ.

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập" và trên cơ sở kiện toàn mô hình Bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, cơ cấu tổ chức bên trong của một số Bộ, cơ quan ngang Bộ đã từng bước thu gọn đầu mối, cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực. Cụ thể, thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị "về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả", cơ cấu tổ chức của Bộ Công an đã giảm 06 tổng cục, 55 đơn vị cấp cục, 20 sở cảnh sát phòng cháy chữa cháy, hơn 800 đơn vị cấp phòng, hơn 2.000 đơn vị cấp đội; đồng thời, đã sắp xếp lại tổ chức bộ máy của 63 công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và công an cấp huyện theo hướng giảm đầu mối cấp phòng, cấp đội.

Bộ Nội vụ cũng tích cực rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong, theo đó không tổ chức cấp phòng trong vụ thuộc Bộ và phòng trong vụ thuộc tổ chức tương đương tổng cục, tổng số đầu mối bên trong các đơn vị sự nghiệp công lập đã giảm 18 đầu mối.

Mặt khác, theo yêu cầu tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, các tổ chức ngành dọc (thuế, hải quan, kho bạc, bảo hiểm xã hội, quản lý thị trường, thống kê, thi hành án dân sự...) được kiện toàn theo hướng tổ chức quản lý theo khu vực liên tỉnh, liên huyện.

### **Vẫn còn tình trạng chồng lấn chức năng, nhiệm vụ giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ**

Bên cạnh những kết quả đạt được, theo Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Biên chế (Bộ Nội vụ) Vũ Hải Nam, công tác đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước ở Trung ương vẫn còn một số hạn chế như: 1) Cơ cấu và số lượng thành viên Chính phủ chưa có sự điều chỉnh phù hợp. Chẳng hạn, trong nhiệm kỳ Chính phủ từ khóa X đến khóa XIV, có 01 Phó Thủ tướng Chính phủ đồng thời giữ chức Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (trong đó có thời gian từ ngày 28/01/2000 đến tháng 6/2006, Phó Thủ tướng Chính phủ không kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao); 2) Cơ cấu tổ chức của Chính phủ vẫn còn nhiều đầu mối và tên gọi một số cơ quan chưa hợp lý; 3) Vẫn còn tình trạng chồng lấn chức năng, nhiệm vụ giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ; chưa làm rõ cơ sở khoa học về mô hình tổ chức Bộ quản lý nhà nước đa ngành, đa lĩnh vực. Chẳng hạn, một số lĩnh vực được giao cho nhiều Bộ quản lý như: An toàn thực phẩm (Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); Môi trường (Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường); An toàn thông tin (Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông); An toàn giao thông (Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải)...; 4) Cơ cấu tổ chức bên trong của Bộ, cơ quan ngang Bộ chưa thực sự tinh gọn, hợp lý, vẫn còn kênh, nhiều tầng nấc trung gian, một số tổ chức chưa đáp ứng tiêu chí thành lập và thiếu cân đối giữa loại hình tổ chức tham mưu với tổ chức thực thi trong cùng cơ cấu. Việc chuyển đổi từ loại hình tổ chức các vụ sang các cục, tổng cục còn thiếu luận cứ, không đảm bảo tiêu chí;...

**Giải pháp tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước ở Trung ương**

Nhằm từng bước khắc phục những hạn chế trong công tác đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước ở Trung ương thời gian qua, TS. Vũ Hải Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Biên chế (Bộ Nội vụ) đề xuất một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện thể chế về tổ chức của Chính phủ theo hướng xác định rõ vị trí pháp lý của Chính phủ trong thực hiện quyền hành pháp, chấp pháp và trong quản lý nhà nước cũng như việc chỉ đạo, điều hành vĩ mô các vấn đề kinh tế - xã hội; phân định rõ chức năng, thẩm quyền của Chính phủ trong cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” và trong mối quan hệ với Quốc hội và các cơ quan tư pháp, gắn với yêu cầu hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, có hệ thống pháp luật tương đối đầy đủ và đồng bộ để điều chỉnh hành vi và các mối quan hệ trong xã hội.

Thứ hai, tiếp tục hoàn thiện thiết chế của Chính phủ. Theo quy định tại Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019), cần tiếp tục hoàn thiện cơ cấu thành viên Chính phủ gồm: Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ và thành viên Chính phủ là người đứng đầu Bộ, cơ quan ngang Bộ. Số lượng thành viên Chính phủ cần điều chỉnh theo hướng tinh gọn trên cơ sở giảm số lượng Phó Thủ tướng Chính phủ và cơ cấu lại số lượng Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ phù hợp với đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ; phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của tập thể Chính phủ và trách nhiệm cá nhân giữa Thủ tướng Chính phủ với các Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ. Đồng thời, tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các thành viên Chính phủ ngang tầm với vị thế và trách nhiệm trong tình hình mới.

Thứ ba, hoàn thiện mô hình và cơ cấu tổ chức của Chính phủ. Đổi mới mô hình và cơ cấu tổ chức của Chính phủ phải thực hiện đồng bộ, trong đó tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức Bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực với quy mô phù hợp với đối tượng quản lý và trình độ, năng lực chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu. Từ đó, tiếp tục tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ, gồm các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cho hợp lý. Đồng thời, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên nguyên tắc một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm phối hợp thực hiện. Các bộ tập trung vào quản lý vĩ mô trong xây dựng và ban hành thể chế, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và hoàn thiện đồng bộ các công cụ quản lý.

Thứ tư, tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tinh gọn, hợp lý, bảo đảm phù hợp chức năng, nhiệm vụ sau điều chỉnh, đáp ứng tiêu chí, điều kiện thành lập tổ chức; yêu cầu của Ban Chỉ đạo Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Làm rõ loại hình tổ chức tham mưu với tổ chức thực thi; cân đối hợp lý giữa các loại hình tổ chức trong cơ cấu tổ chức phù hợp với mô hình quản lý đa ngành, đa lĩnh vực.

- Ngày 26/7/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 48/2022/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông. Theo đó, cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông gồm 26 đơn vị, giảm 02 đơn vị so với cơ cấu tổ chức của Bộ này được quy định tại Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ.

- Ngày 08/8/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 52/2022/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng. Theo đó, cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng gồm 19 đơn vị, giảm 06 đầu mối so với cơ cấu tổ chức của Bộ này được quy định tại Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.

Thứ năm, tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền quản lý nhà nước giữa các cấp hành chính nhà nước. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trên cơ sở thay đổi phương thức phân cấp, phân quyền theo nguyên tắc hợp lý, thiết thực, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cấp Trung ương và cấp địa phương. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ không quyết định các vấn đề thuộc trách nhiệm của các Bộ, ngành và địa phương đã được phân cấp, phân quyền. Phân cấp, phân quyền gắn với điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cấp một cách thực chất và bảo đảm quy định rõ trong văn bản quy phạm pháp luật. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quy định trong Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 12/01/2022 của Chính phủ.

Thứ sáu, hoàn thiện cơ chế, chính sách kiểm soát quyền lực trong quá trình cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước. Chính phủ chấp hành và chịu sự kiểm soát quyền lực của Quốc hội, tăng cường kiểm soát quyền lực trong hệ thống hành pháp trên cơ sở sử dụng cơ quan thanh tra và phối hợp với cơ quan thực hiện chức năng giám sát tối cao của Quốc hội, với cơ quan kiểm tra của Đảng. Theo đó, cần thay đổi phương thức thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành theo chương trình, kế hoạch sang phương thức kiểm soát khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

*Nguồn: tcnn.vn*

## SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ GIAI ĐOẠN 2023 - 2030: LƯỢNG PHẢI ĐI KÈM VỚI CHẤT

Theo phương án về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 được Bộ Nội vụ đưa ra, sẽ giảm thêm hơn 20 huyện và hơn 1.000 xã. Thế nhưng, vấn đề đặt ra ở đây là chất lượng hoạt động của bộ máy như thế nào?

### **Giảm huyện và xã: Hoàn toàn khả thi**

Theo Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà, năm 2023, 2024 là thời điểm tập trung cao nhất để sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Dự kiến số lượng huyện, xã phải sắp xếp, sáp nhập tới đây là rất lớn.

Như vậy, nếu dựa theo kết quả tình gián giai đoạn trước thì đến năm 2030 số phải giảm cỡ hơn 20 huyện và hơn 1.000 xã. Hiện nay Bộ Tư pháp đang thẩm định Tờ trình (do Bộ Nội vụ xây dựng) dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã giai đoạn 2023 - 2030.

Thẩm định vấn đề trên, Thứ trưởng Bộ Tư pháp Đặng Hoàng Oanh cho rằng, việc ban hành nghị quyết là cần thiết nhưng phải có những cơ chế, chính sách, tiêu chí phù hợp với đặc thù địa phương để giải quyết các khó khăn, vướng mắc còn tồn tại, thực hiện tốt việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn tới.

Theo đó, Bộ Nội vụ cần rà soát lại tính khả thi, thống nhất của các quy định đưa ra trong dự thảo nghị quyết, bổ sung đánh giá chi tiết tác động của chính sách đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp và các đối tượng khác có liên quan về các mặt kinh tế, xã hội, vấn đề giới, thủ tục hành chính, hệ thống pháp luật.

Theo nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Tiến Dĩnh, mục tiêu đến năm 2030 giảm 20 huyện và hơn 1.000 xã mà tư lệnh ngành Nội vụ ước tính là khả thi. Bởi các tiêu chí là do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành. Vừa qua chúng ta đã có những kinh nghiệm trong việc sắp xếp. “Việc tinh gọn sẽ tạo ra hiệu lực hiệu quả cho bộ máy. Nhất là hiện nay chúng ta đang áp dụng công nghệ 4.0 vào trong quản lý điều hành thì nâng cao được chất lượng hiệu quả. Nếu cứ cồng kềnh như hiện nay thì tốn kém và tính hiệu quả không cao” - ông Dĩnh cho hay.

### **Trụ sở và cán bộ dôi dư: Xử lý thế nào?**

Vấn đề lo ngại hiện nay chính là dôi dư cả về trụ sở lẫn cán bộ, nhất là sắp xếp cán bộ, công chức dôi dư khi sáp nhập. Bởi thực tế, khung vị trí việc làm tại các đơn vị hành chính cấp xã, phòng, ban chuyên môn cấp huyện cơ bản đã bố trí đủ nên khó khăn để sắp xếp đội ngũ dôi dư.

Chính Bộ Nội vụ cũng thẳng thắn nhìn nhận những khó khăn trong sắp xếp cán bộ dôi dư và cho rằng có tình trạng cùng một vị trí việc làm có nhiều công chức hơn so với quy định. Không tránh khỏi việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức không đúng chuyên môn hoặc nguyện vọng của cán bộ, công chức. Chưa kể tuổi đời của phần lớn đội ngũ công chức hiện

nay còn trẻ, thời gian tiến hành sắp xếp ngắn, chế độ, chính sách chưa đủ để hỗ trợ cán bộ, công chức ổn định cuộc sống sau khi nghỉ việc và tìm công việc khác.

Để giải quyết, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà cho biết, Bộ Nội vụ đã đề xuất nhiều chính sách trong 2 dự thảo Nghị định về chính sách tinh giản biên chế; về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Cụ thể, dự thảo Nghị định về tinh giản biên chế, Bộ đưa ra chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã nghỉ trong thời gian 6 tháng được hưởng mức trợ cấp 1,8 triệu đồng (bằng 1 tháng lương cơ sở áp dụng từ 1/7/2023) hoặc bằng 1/2 tháng lương hiện hưởng. Còn tại dự thảo Nghị định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố cũng mở rộng số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo quy mô dân số, không khống chế tối đa.

Nhưng việc khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã nghỉ việc cũng không đơn giản. Từ thực tiễn cơ sở tại địa phương, ông Nguyễn Trọng Tân - Giám đốc Sở Nội vụ Bắc Ninh cho rằng, mức hỗ trợ cán bộ dôi dư mỗi tháng 1,8 triệu đồng không đủ để khuyến khích họ tự nguyện tinh giản biên chế. Do đó nên lấy mức lương hiện hưởng và quy định khung thấp nhất và cao nhất để các địa phương tùy tình hình ngân sách của mình để chi trả.

Đại biểu Quốc hội Đặng Bích Ngọc (đoàn Hoà Bình) đánh giá, thời gian qua nhiều cán bộ dôi dư sau sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa có phương án sắp xếp, giải quyết chế độ phù hợp. Như Hoà Bình có nơi 3, 4 xã sáp nhập làm 1.

“Sau sáp nhập thì địa bàn rộng, là tỉnh miền núi nên đi lại rất khó khăn, xa xôi cho cả cán bộ và người dân. Hiện các trụ sở sau sáp nhập chưa được xử lý, bỏ hoang rất lãng phí. Việc giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ dôi dư hiện cũng gặp nhiều khó khăn. Do đó, tới đây trong quá trình sắp xếp theo tôi phải cân nhắc tính toán hợp lý, giải quyết các vướng mắc hiện nay và có cơ chế để xử lý” - bà Ngọc kiến nghị.

*Nguồn: daidoanket.vn*

## VÌ SAO BỘ NỘI VỤ ĐỀ XUẤT TĂNG BIÊN CHẾ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ?

Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà: Nghị định quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách là một nội dung đột phá. Theo đó, sẽ tăng thêm biên chế đối với cấp xã, nên phải báo cáo Bộ Chính trị để bổ sung số biên chế này.

### **Phân bổ cán bộ, công chức cấp xã theo phân loại đơn vị hành chính**

Việc phân bổ cán bộ, công chức cấp xã hiện nay được bố trí theo phân loại đơn vị hành chính cấp xã.

Từ năm 2010 đến ngày 25/6/2019 (theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP), số lượng cán bộ, công chức cấp xã loại I không quá 25 người; loại II không quá 23 người; loại III không quá 21 người.

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW Trung ương 6 Khóa XII về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 34/2019/NĐ-CP. Theo đó, từ ngày 25/6/2019, số lượng cán bộ, công chức ở cấp xã giảm xuống 2 người: Loại I không quá 23 người; loại II không quá 21 người; loại III không quá 19 người.

Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã cũng giảm tương ứng loại I từ không quá 22 người xuống 14 người; loại II không quá 20 người xuống còn 12 người; loại III không quá 19 người xuống còn tối đa 10 người.

### **Những xã có quy mô dân số lớn, áp lực công việc rất cao và nhiều khó khăn**

Thời gian gần đây, khi thực hiện chủ trương bố trí công an chính quy về xã nên các xã tiếp tục giảm thêm 1 biên chế chức danh trưởng công an xã.

Dẫn số liệu từ Bộ Nội vụ, Báo Vietnamnet.vn cho biết, sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, cả nước có 10.599 đơn vị hành chính cấp xã với tổng số 212.606 cán bộ, công chức (bình quân 20,6 người/xã). Con số này so với năm 2015 giảm 20.833 người (tương ứng giảm khoảng 9%).

Thực tiễn thời gian qua đã phát sinh nhiều điều bất hợp lý, đặc biệt là yêu cầu sắp xếp đơn vị hành chính cấp, địa bàn cấp xã sau sáp nhập rộng, dân số tăng; cùng với đó là ở các đô thị dân số cơ học tăng nhanh dẫn đến khối lượng công việc ở nhiều đơn vị hành chính cấp xã tăng lên, tạo áp lực lớn đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

Với số lượng cán bộ, công chức cấp xã các nơi gần như chỉ chênh nhau vài người nhưng quy mô dân số giữa các đơn vị hành chính cấp xã lại chênh lệch quá lớn.

Điển hình như phường Long Bình, TP. Biên Hòa (tỉnh Đồng Nai) có dân số cao trên 130.500 người; phường Sông Đà, thị xã Mường Lay (tỉnh Điện Biên) có dân số thấp nhất là 1.008 người. Hay một xã của huyện Bình Chánh (TP. Hồ Chí Minh) có dân số gần 130.000 người, còn một xã của tỉnh Lạng Sơn có dân số 400 người.

Vì vậy, đối với đơn vị hành chính cấp xã có quy mô dân số lớn, áp lực công việc rất cao và nhiều khó khăn.

### **Đề xuất tăng cán bộ, công chức cấp xã theo quy mô dân số**

Tổng hợp từ kiến nghị của địa phương và của cử tri cả nước trong 3 năm gần đây gửi đến Bộ Nội vụ, nhiều ý kiến đề nghị tăng số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo quy mô dân số; bổ sung chức danh công chức Văn phòng Đảng ủy, chức danh Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra...

Để gỡ vướng cho câu chuyện này, Bộ Nội vụ đề xuất nhiều cơ chế chính sách táo bạo trong dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.



Trên cơ sở giữ nguyên quy định số cán bộ, công chức theo phân loại đơn vị hành chính như hiện hành, Bộ Nội vụ đề nghị bổ sung quy định tăng thêm số lượng công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tại những đơn vị có dân số đông.

Cụ thể, với phường thuộc quận: Cứ tăng thêm đủ 5.000 người được tính thêm 1 công chức. Phường thuộc thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương: Cứ tăng thêm đủ 3.500 người được tính thêm 1 công chức.

Phường thuộc thị xã và xã miền núi, vùng cao: Cứ tăng thêm đủ 2.500 người được tính thêm 1 công chức. Thị trấn và xã đồng bằng: Cứ tăng thêm đủ 4.000 người được tính thêm 1 công chức. Xã và thị trấn ở hải đảo: Cứ tăng thêm đủ 1.600 người được tính thêm 1 công chức. Phường ở hải đảo: Cứ tăng thêm đủ 1.400 người được tính thêm 1 công chức.

Số người hoạt động không chuyên trách cũng tăng tương ứng với số cán bộ, công chức. Số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tăng thêm theo dân số không khống chế tối đa nhưng không vượt quá tổng số của cả tỉnh.

Theo tính toán của Bộ Nội vụ, với các quy định trên, cần tăng thêm 7.418 cán bộ, công chức cấp xã và 7.418 người hoạt động không chuyên trách.

Trong lúc cả nước đang thực hiện tinh giản biên chế nhưng Bộ Nội vụ vẫn mạnh dạn đề xuất tăng biên chế cho cấp xã để giải quyết bài toán thực tiễn đặt ra.

Cũng chính vì thế mà Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà đã rất quyết liệt rằng: “Có những cái chúng ta phải có tư duy ngược lại một chút và sẽ báo cáo cấp có thẩm quyền”.

Đây cũng là nội dung nhận được sự đồng tình, ủng hộ của các tỉnh thành trong cả nước tại 3 hội nghị lấy ý kiến góp ý vào dự thảo nghị định ở 3 miền: Bắc, Trung, Nam vừa qua.

Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà cho biết, nội dung này sẽ được đưa ra xin ý kiến Chính phủ. Sau khi được Chính phủ đồng ý, các đề xuất này sẽ được trình lên xin ý kiến Bộ Chính trị.

*Nguồn: xaydungchinhhsach.chinhphu.vn*

### TS. LƯU BÌNH NHƯỠNG:

## ĐÂY LÀ CHỦ TRƯỞNG RẤT ĐÚNG LÚC, KỊP THỜI, CÓ TÍNH CHẤT CỐT TỦY VỀ CÔNG TÁC CÁN BỘ HIỆN NAY

Bộ Nội vụ đang lấy ý kiến chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý và nhân dân về dự thảo Nghị định của Chính phủ về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung. Đây có thể coi là nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ vì sự phát triển của đất nước. Xung quanh vấn đề này, Báo Điện tử Chính phủ đã có cuộc trao đổi với TS. Lưu Bình Nhưỡng, Phó Trưởng ban Dân nguyện của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**Phóng viên:** Thưa ông, việc khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm đã được Đảng chỉ ra tại nhiều văn kiện quan trọng, nay được thể chế hóa bằng pháp luật

là dự thảo Nghị định của Chính phủ. Đây có phải là đột phá trong công tác này trong bối cảnh hiện nay?

**TS. Lưu Bình Nhưỡng:** Trong Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng do Đồng chí Trường Chinh, Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương khóa V, Chủ tịch Hội đồng nhà nước trình bày ngày 15/12/1986 đã chỉ rõ: "Cơ chế quản lý cán bộ có đúng thì sự đánh giá cán bộ mới chính xác, mới phát hiện, đề bạt được cán bộ tốt, thay đổi những người xấu và yếu kém, loại trừ những yếu tố ngẫu nhiên, may rủi và những động cơ không lành mạnh trong công tác cán bộ". Điều đó cho thấy vai trò đặc biệt của công tác cán bộ ở nước ta và sự quan tâm lãnh đạo từ rất sớm của Đảng.

Từ khi ra đời đến nay, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, quy định về công tác cán bộ nói chung, cũng như việc khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tuy nhiên vẫn chưa được cụ thể, toàn diện. Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

Đây là chủ trương rất đúng lúc, kịp thời nhằm chấn chỉnh và thống nhất một trong những chủ trương có tính cốt tủy về công tác cán bộ giai đoạn hiện nay. Vì Kết luận nêu trên mới là chủ trương của Đảng, không thể trực tiếp áp dụng điều chỉnh các quan hệ xã hội trong Nhà nước pháp quyền thay thế pháp luật, do đó việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thể chế hóa chủ trương nêu trên là rất cần thiết.

**Phóng viên:** Có ý kiến cho rằng, một trong những hạn chế của vấn đề này thời gian qua là chính sách, pháp luật chưa hoàn thiện, nhiều vấn đề mới nảy sinh, chưa có tiền lệ, dễ gây rủi ro, sai sót... Ông nhìn nhận vấn đề này như thế nào?

**TS. Lưu Bình Nhưỡng:** Mặc dù đã có một số quy định của pháp luật về bảo vệ cán bộ nói chung như: quyền "được pháp luật bảo vệ khi thi hành công vụ" (Khoản 5 Điều 11 Luật cán bộ, công chức) hoặc quy định cán bộ, công chức được hưởng "các quyền khác theo quy định của pháp luật" (Điều 14 Luật cán bộ, công chức).

Tuy nhiên, các quy định đó còn chung chung, không xác định rõ nội hàm là đối tượng được bảo vệ đối với chủ thể, trong đó chưa có quy định trực tiếp về vấn đề nêu trên.

Việc chưa hoàn thiện hệ thống chính sách, quy định của pháp luật như vậy rõ ràng không có đủ cơ sở thực hiện việc khuyến khích cán bộ, công chức sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, cũng không có cơ sở bảo vệ họ; bên cạnh đó cũng chưa có quy định của pháp luật để làm căn cứ xác định trách nhiệm đối với các hành vi vi phạm pháp luật.

**Phóng viên:** Theo ông, việc ban hành nghị định này có hạn chế, ngăn ngừa, xử lý nghiêm những cán bộ lợi dụng chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ để thực hiện hoặc bao che hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước?

**TS. Lưu Bình Nhưỡng:** Pháp luật khi được tạo ra ít nhiều sẽ có ảnh hưởng, tác động tới xã hội và con người, nhất là đối với các lĩnh vực đang cần có pháp luật điều chỉnh. Tuy nhiên, pháp luật cũng có thể mang đến sự tác động tích cực hoặc tiêu cực.

Đối với những người có ý thức trách nhiệm, ý thức tuân thủ thì các quy định sẽ là "bảo bối" để khuyến khích và bảo vệ cán bộ có năng lực, có phẩm chất, có cống hiến thực sự, góp phần xây dựng bộ máy nhà nước, xây dựng đội ngũ cán bộ có tài năng, có đạo đức và trách nhiệm phục vụ Nhà nước, phục vụ Nhân dân.

Ngược lại, các quy định của pháp luật có thể bị một số kẻ thoái hóa, biến chất tận dụng thành công cụ để giải thích, bảo vệ, bao che cho những cán bộ, công chức tha hóa, sai phạm.

**Phóng viên:** Ông có kỳ vọng gì về việc ban hành nghị định này sẽ động viên cán bộ, công chức phát huy trí tuệ, mạnh dạn đề xuất ý tưởng, cách làm đột phá, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách để mang lại giá trị hiệu quả, thiết thực, tạo chuyển biến mạnh mẽ, góp phần vào sự phát triển chung?

**TS. Lưu Bình Nhưỡng:** Tôi và nhiều cử tri đều tán thành và cho rằng, với việc ban hành nghị định về lĩnh vực này sẽ góp phần hoàn thiện các quy định về công tác cán bộ; quản lý cán bộ, công chức, tạo cơ sở phát huy sức mạnh ẩn tàng trong đội ngũ cán bộ giàu năng lực, có phẩm chất lâu nay chưa được kích hoạt.

Đồng thời, cũng sẽ tạo ra sự đồng bộ về pháp luật cho việc đánh giá, cất nhắc, đề bạt cán bộ đúng đắn, chất lượng hơn. Đặc biệt, sẽ góp phần tạo ra chính sách, pháp luật giúp các cấp, các ngành phát hiện, thu hút, trọng dụng, bảo vệ và bảo đảm cho việc sử dụng hiền tài, xây dựng hệ thống "nguyên khí" quốc gia.

**Phóng viên:** Trân trọng cảm ơn ông!

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## CÁN BỘ SỢ SAI, SỢ TRÁCH NHIỆM KHÔNG DÁM LÀM LÀ MỘT KIỂU “TỰ DIỄN BIẾN”

Theo nhiều chuyên gia tâm lý, sợ sai không dám làm là một kiểu “tự diễn biến” mới trong quan niệm, tư tưởng của cán bộ, đảng viên. Tư tưởng không những làm chậm trễ, đình trệ hoạt động công vụ, gây bức xúc trong nhân dân mà còn cản trở động lực phát triển.

Gỡ từ khóa “sợ sai, sợ trách nhiệm”, chỉ trong tích tắc, hàng triệu kết quả được tìm thấy cho thấy độ "nóng" của hiện tượng này trên các diễn đàn, thậm chí nhiều cán bộ, đảng viên còn có tư tưởng “thà đứng trước hội đồng kỷ luật còn hơn đứng trước hội đồng xét xử”, hay “bị phê bình vì làm chậm, chưa hoàn thành nhiệm vụ còn hơn bị kỷ luật, hoặc có thể bị truy cứu hình sự”.

Theo nhiều chuyên gia tâm lý, sợ sai, sợ trách nhiệm trong một bộ phận cán bộ hiện nay do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân thể chế pháp luật ở nhiều lĩnh vực chưa thật rõ ràng.

Phó Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Thuận Nguyễn Hữu Thông cho rằng, vì nhiều nguyên nhân đã làm nảy sinh tâm lý sợ sai, sợ trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ, kể cả cán bộ lãnh đạo quản lý, đang cản trở sự phát triển của đất nước.

Để khắc phục tình trạng này cần nhanh chóng hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật, đặc biệt là thể chế hóa chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám nói, dám đột phá sáng tạo và dám đương đầu với khó khăn, thử thách (6 dám) mà Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Kết luận số 41-KL/TW của Bộ Chính trị đã yêu cầu.

“Đối với vấn đề này, áp dụng luật này thì đúng nhưng khi thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra thì lại sai. Áp dụng vào thời điểm này thì đúng nhưng thời điểm khác thì lại sai. Cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung đã được Bộ Chính trị ban hành trong Kết luận số 14-KL/TW, nhưng chủ trương đúng đắn đó chưa được cụ thể hóa bằng các văn bản quy phạm pháp luật nên cán bộ rất ngại trong quá trình công tác. Họ làm cầm chừng, không dám đột phá”, ông Nguyễn Hữu Thông đồng thời đề nghị Quốc hội, Chính phủ, các bộ ngành Trung ương một mặt thường xuyên rà soát các cơ chế, chính sách nhằm điều chỉnh cho đồng bộ phù hợp với thực tế, mặt khác, sớm cụ thể hóa chủ trương của Đảng đã nêu trong Kết luận số 14-KL/TW.

Theo nguyên Phó Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh Phạm Phương Thảo, dù Đảng đã đề ra chủ trương bảo vệ cán bộ, nhưng việc tổ chức thực hiện chưa tốt, kể cả việc ban hành thể chế và tổ chức thực hiện. Thực tế hiện nay vẫn chưa bảo vệ được nhiều đối với cán bộ dám nghĩ, dám làm mà khi có sai phạm xảy ra vẫn xử lý trách nhiệm theo kiểu dây chuyền.

“Hiện nay, chúng ta nói phải bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm nhưng thực ra chúng ta chưa bảo vệ được bao nhiêu để đội ngũ cán bộ nhìn vào đó mà tự tin dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung. Cái này nói thì dễ nhưng trong thực tế có những vụ việc xử lý theo kiểu dây chuyền”, bà Phạm Phương Thảo cho biết.

Theo nhiều chuyên gia tâm lý, sợ sai không dám làm là một kiểu “tự diễn biến” mới trong quan niệm, tư tưởng của cán bộ, đảng viên. Tư tưởng này không những làm chậm trễ, đình trệ hoạt động công vụ, gây bức xúc trong nhân dân mà còn cản trở động lực phát triển.

Vì vậy, bên cạnh việc sớm thể chế hóa chủ trương về bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung, quan trọng hơn, mỗi cán bộ, nhất là cán bộ quản lý phải nâng cao trách nhiệm, trình độ, bản lĩnh chính trị trong công tác với ý thức phục vụ nhân dân cao nhất.

TS. Nguyễn Văn Đáng, Giảng viên Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh cho rằng, tư duy không làm không sai chính là tư duy sai, bởi vì cán bộ đang hưởng lương của cơ quan Nhà nước và có trách nhiệm phải phục vụ lợi ích của cộng đồng. Do đó, mỗi cán bộ, công chức cần phải có trách nhiệm, bản phận trong việc phục vụ lợi ích công, lợi ích của nhân dân.

Còn theo TS. Đinh Duy Hòa, nguyên Vụ trưởng Vụ cải cách hành chính (Bộ Nội vụ), cán bộ lãnh đạo quản lý, người đứng đầu cơ quan, đơn vị cần tăng cường trách nhiệm trong thực thi công vụ. Nếu người nào lẩn chần, vin vào thể chế có chỗ chưa rõ ràng mà không dám triển khai thì phải tăng cường truy trách nhiệm, làm rõ. Bên cạnh đó, cần có văn bản pháp lý thể chế hóa Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị.

Để hiện thực hóa một chủ trương đột phá, quan trọng mà Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã chỉ rõ, cần có chính sách khuyến khích và cơ chế phù hợp bảo vệ những cán bộ, đảng viên có ý chí chiến đấu cao, gương mẫu thực hiện các nguyên tắc của Đảng, pháp luật của Nhà nước, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung.

*Nguồn: vov.vn*

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, CÁC BỘ, NGÀNH: BAN HÀNH QUY ĐỊNH MỚI

**\* Ngày 06/4, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 348/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược “Chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.**

Theo đó, chuyển đổi số báo chí nhằm mục tiêu xây dựng các cơ quan báo chí theo hướng chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại; làm tốt sứ mệnh thông tin tuyên truyền phục vụ sự nghiệp cách mạng của Đảng, sự nghiệp đổi mới của đất nước; đảm bảo vai trò dẫn dắt, định hướng dư luận xã hội, giữ vững chủ quyền thông tin trên không gian mạng; đổi mới hiệu quả trải nghiệm của độc giả; tạo nguồn thu mới; thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp nội dung số.

Mục tiêu đến năm 2030, 100% cơ quan báo chí đưa nội dung lên các nền tảng số (ưu tiên các nền tảng số trong nước). 90% cơ quan báo chí sử dụng nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động.

100% cơ quan báo chí hoạt động, vận hành mô hình tòa soạn hội tụ và các mô hình phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến trên thế giới, sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số. Các cơ quan báo chí tối ưu hóa nguồn thu, trong đó 50% cơ quan báo chí tăng doanh thu tối thiểu 20%.

Để đạt được mục tiêu trên, Chiến lược đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như: Nâng cao nhận thức, tăng cường tuyên truyền; rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật; phát triển các sản phẩm báo chí số; phát triển nền tảng số; phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tăng cường hợp tác quốc tế, học tập kinh nghiệm của các quốc gia có nền báo chí số phát triển mạnh.

Về phát triển các sản phẩm báo chí số, Chiến lược triển khai thiết kế, sáng tạo các mô hình sản phẩm thông tin mới trên các nền tảng khác nhau để tăng độ tương tác với độc giả, phân phối nội dung thông tin nhanh hơn, rộng hơn và chính xác theo nhu cầu của độc giả; phát triển sản phẩm báo chí số chất lượng cao, đổi mới hiệu quả trải nghiệm của độc giả; xây dựng các gói sản phẩm và dịch vụ phù hợp với từng nhóm đối tượng độc giả.

Để phát triển nền tảng số, Chiến lược xây dựng các công cụ thu thập, xử lý dữ liệu, đánh giá, dự báo, theo dõi, giám sát chất lượng báo chí; xây dựng chỉ số đánh giá mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí; thúc đẩy hình thành và phát triển nền tảng phát thanh số (trực tuyến) và nền tảng truyền hình số (trực tuyến) quốc gia; nền tảng báo chí điện tử.

Thúc đẩy phát triển nền tảng số cho các cơ quan báo chí thực hiện phân phối nội dung báo chí, chia sẻ dữ liệu báo chí; khuyến khích cơ quan báo chí có đủ tiềm lực về công nghệ, tài chính xây dựng nền tảng riêng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Hỗ trợ các cơ quan báo chí đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành tác nghiệp thông qua ứng dụng nền tảng quản lý tòa soạn điện tử tại các cơ quan báo chí; nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ trong chuyển đổi số lĩnh vực báo chí qua các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp quốc gia.

**\* Ngày 05/4, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 8/2023/QĐ-TTg quy định nguyên tắc hoạt động, quản lý Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước.**

Theo Quyết định, Mạng truyền số liệu chuyên dùng được thiết lập và duy trì hoạt động bảo đảm các nguyên tắc: Thống nhất trong tổ chức, quản lý, kết nối và bảo đảm an toàn thông tin; bảo đảm chất lượng, an toàn, bảo mật thông tin; kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng; mạng truyền số liệu chuyên dùng được giám sát, kiểm soát tập trung.

Mạng truyền số liệu chuyên dùng được tổ chức, quản lý như sau:

Mạng trục do Cục Bưu điện Trung ương trực tiếp quản lý gồm: ba trung tâm miền, ba mạng đô thị và công kết nối tại Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh; ba trung tâm dự phòng; trung tâm tỉnh và công kết nối tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Mạng truy nhập: mạng truy nhập cấp I do Cục Bưu điện Trung ương trực tiếp quản lý, vận hành qua các nền tảng, hệ thống quản lý tập trung tại trung tâm điều hành mạng để cung cấp dịch vụ cho các cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này; mạng truy nhập cấp II do đơn vị chuyên trách công nghệ thông tin của bộ, ngành, địa phương trực tiếp quản lý, vận hành hoặc thuê doanh nghiệp viễn thông cung cấp dịch vụ cho các cơ quan quy định tại Khoản 2 Điều 2 Quyết định này;

Trung tâm điều hành mạng tại Hà Nội và ba trung tâm vận hành, khai thác mạng tại Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh do Cục Bưu điện Trung ương trực tiếp quản lý, vận hành.

Dịch vụ cung cấp trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng bao gồm: Dịch vụ mạng riêng ảo; dịch vụ hội nghị truyền hình; dịch vụ truy nhập Internet chuyên dùng cung cấp cho Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội, các cơ quan Đảng ở trung ương và các dịch vụ khác theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Theo quy định, Mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống thông tin kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng được bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và quy định của pháp luật liên quan.

Trung tâm dữ liệu, hệ thống thông tin, công kết nối phải kiểm tra bảo đảm an toàn thông tin và khắc phục các lỗ hổng bảo mật (nếu có) trước khi kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng; kiểm tra định kỳ theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Mạng truyền số liệu chuyên dùng được giám sát an toàn thông tin và kiểm soát truy nhập tập trung tới thiết bị đầu cuối của mạng truy nhập thông qua sử dụng các nền tảng, hệ thống quản lý tập trung.

Hệ thống thông tin, mạng nội bộ của cơ quan, tổ chức sử dụng dịch vụ phải chia sẻ thông tin giám sát an toàn thông tin máy tính, máy chủ và các thiết bị công nghệ thông tin khác tham gia kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng với trung tâm điều hành mạng.

Mạng truyền số liệu chuyên dùng phải bảo đảm cung cấp dịch vụ liên tục 24 giờ trong 01 ngày và 07 ngày trong một tuần, kể cả ngày nghỉ lễ, Tết.

**\* Ngày 23/3, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 07/2023/TT-BCT hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực công thương.**

Thông tư nêu rõ nguyên tắc xác định vị trí việc làm phải đảm bảo nguyên tắc quy định tại Điều 3 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Mỗi vị trí việc làm phải có tên gọi cụ thể và gắn với chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý hoặc hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

Đảm bảo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Theo Thông tư quy định, danh mục vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý lĩnh vực Công Thương gồm: Vị trí việc làm Hội đồng quản lý có Chủ tịch Hội đồng quản lý và Thành viên Hội đồng quản lý.

Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập gồm: Giám đốc; Phó Giám đốc; Trưởng phòng và tương đương (Trưởng Chi nhánh); Phó Trưởng phòng và tương đương (Phó Trưởng Chi nhánh).

Khung năng lực của vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực công thương gồm các nội dung: Yêu cầu về trình độ, gồm: Trình độ đào tạo, bồi dưỡng, chứng chỉ; kinh nghiệm công tác; phẩm chất cá nhân; các yêu cầu khác theo vị trí việc làm. Các năng lực, gồm: Nhóm năng lực chung; nhóm năng lực chuyên môn; nhóm năng lực quản lý.

Khung năng lực của vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý phải phù hợp với tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý do cấp có thẩm quyền quy định; khung năng lực của các vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành công thương đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn của ngạch công chức chuyên ngành hành chính do Bộ Nội vụ quy định.

Bản mô tả công việc, khung năng lực của các vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành công thương thực hiện theo Phụ lục III Thông tư này. Đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng bản mô tả công việc, khung năng lực cụ thể căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và bản mô tả công việc, khung năng lực tại Phụ lục III, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/5/2023.

**\* Ngày 03/4, Bộ trưởng Bộ Tài chính ký ban hành Thông tư số 19/2023/TT-BTC bãi bỏ Thông tư số 150/2010/TT-BTC ngày 27/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các cơ quan báo chí.**

Theo đó, bằng việc ban hành Thông tư 19/2023/TT-BTC, Bộ Tài chính bãi bỏ toàn bộ Thông tư số 150/2010/TT-BTC ngày 27/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các cơ quan báo chí.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18/5/2023.



**\* Ngày 05/4, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ ký ban hành Thông tư số 01/2023/TT-VPCP quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.**

Thông tư nêu rõ các tiêu chí để cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Cụ thể:

1. Công bố, công khai, cung cấp đầy đủ các thông tin về thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh;

2. Tổ chức, cá nhân tải được các mẫu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh;

3. Điền và gửi trực tuyến các mẫu đơn, tờ khai, áp dụng chữ ký số trong trường hợp có yêu cầu có chữ ký của tổ chức, cá nhân.

4. Hồ sơ được gửi toàn bộ qua môi trường điện tử.

5. Thanh toán trực tuyến trên nền tảng thanh toán trực tuyến của Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu nộp phí, lệ phí hoặc các nghĩa vụ tài chính khác.

6. Trong quá trình xử lý hồ sơ và cung cấp dịch vụ được thực hiện trên môi trường điện tử, quá trình thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính không có quy định tổ chức, cá nhân phải nộp, xuất trình bản giấy để kiểm tra hoặc yêu cầu hiện diện tại cơ quan nhà nước hoặc thực hiện quy trình trước mặt cán bộ, công chức tiếp nhận, giải quyết; cơ quan nhà nước phải đi thẩm tra, xác minh tại hiện trường theo quy định của pháp luật.

7. Có kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử.

8. Trả kết quả được thực hiện trực tuyến hoặc qua bưu chính công ích, không yêu cầu tổ chức, cá nhân phải có mặt hoặc ký nhận trực tiếp khi nhận kết quả.

Theo Thông tư, dịch vụ công trực tuyến một phần trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử cho tổ chức, cá nhân là dịch vụ công trực tuyến không đáp ứng đầy đủ các tiêu chí của dịch vụ công trực tuyến toàn trình nhưng phải bảo đảm đáp ứng những tiêu chí quy định tại điểm 1, 2, 3, 4 và 7 nêu trên.

Đối với các dịch vụ công chỉ đáp ứng các tiêu chí quy định tại điểm 1, 2 nêu trên được coi là dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến cho tổ chức, cá nhân, không được xác định là dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Thông tư nêu rõ, từ kết quả rà soát, cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng kiểm soát thủ tục hành chính tổng hợp kết quả, báo cáo người đứng đầu Bộ, ngành, địa phương ra quyết định phê duyệt danh mục.

Thông tư cũng nêu rõ tiêu chí lựa chọn thủ tục hành chính được thực hiện rà soát, xin đánh giá để cung cấp dịch vụ công trực tuyến bao gồm: a) Sự phù hợp của quy định thủ tục hành chính cho phép thực hiện trên môi trường điện tử; b) Số lượng đối tượng, tần suất thực

hiện của từng thủ tục hành chính; c) Khả năng kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính giữa các cơ quan trong quá trình xem xét, giải quyết thủ tục hành chính; d) Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/5/2023.

*Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*

## NHÂN SỰ MỚI

### CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

**\* Bộ Chính trị:**

Quyết định đồng chí Đoàn Minh Huân, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng thôi giữ chức Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản, điều động, tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Ninh Bình nhiệm kỳ 2020 - 2025.

**\* Thủ tướng Chính phủ:**

Thiếu tướng Bùi Anh Chung, Phó Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân nghỉ hưu theo chế độ, kể từ ngày 01/4/2023.

Thiếu tướng Trần Văn Kinh, Phó Tư lệnh Quân khu 1, nghỉ hưu theo chế độ, kể từ ngày 01/4/2023.

Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) Dương Quang Thành nghỉ hưu theo chế độ, kể từ ngày 01/5/2023.

Phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Hồng Hải, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Phan Thiết.

Phê chuẩn kết quả bầu nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Văn Phong, do Ban Bí thư đã quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức Khai trừ ra khỏi Đảng.

**Kéo dài thời gian thí điểm hoạt động của Ban Quản lý An toàn thực phẩm TP. Hồ Chí Minh:**

Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 333/QĐ-TTg ngày 31/3/2023 về việc kéo dài thời gian thí điểm hoạt động của Ban Quản lý An toàn thực phẩm TP. Hồ Chí Minh.

Cụ thể, kéo dài thời gian hoạt động của Ban Quản lý An toàn thực phẩm TP. Hồ Chí Minh (được thí điểm thành lập tại Quyết định số 2349/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ và được tiếp tục hoạt động theo Công văn số 11156/VPCP-TCCV ngày 06/12/2019 của Văn phòng Chính phủ, Quyết định số 446/QĐ-TTg ngày 01/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ), kể từ ngày 01/4/2023 cho đến khi Thủ tướng Chính phủ quyết định mô hình hoạt động chính thức của Ban Quản lý An toàn thực phẩm TP. Hồ Chí Minh.

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh có trách nhiệm đánh giá kết quả thực hiện thí điểm Ban Quản lý An toàn thực phẩm TP. Hồ Chí Minh; phối hợp với các Bộ, ngành trong quá trình nghiên cứu, sửa đổi các quy định pháp luật có liên quan.

**\* Bộ Công an:**

Đại tá Hồ Thành Hiên, Trưởng phòng Phòng Công tác Đảng và công tác chính trị Công an tỉnh Tây Ninh (đang biệt phái giữ chức Phó Trưởng ban Ban nội chính Tỉnh ủy Tây Ninh) được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an tỉnh Tây Ninh.

**\* Tỉnh Tây Ninh:**

Ông Huỳnh Đăng Khoa, Phó Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Công Thương.

Ông Nguyễn Văn Phước, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo được giao chịu trách nhiệm lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, kể từ ngày 03/4/2023 đến khi Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm Giám đốc Sở.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Vui, Trưởng phòng Phòng Quy hoạch và Phát triển đô thị, Sở Xây dựng được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng tỉnh, kể từ ngày 03/4/2023.

*Nguồn: baohinhphu.vn*